Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

SỐ THỨ MƯỜI SÁUJ — SỐ THỨ 3353

MỖI SỐ : 0 $ 04

NGÀY THỨ NĂM 24 MAI 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Mua báo có kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả chi tiền trước

Toutes les lettres destinées à la Rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỰC
Administrateur gérant : NGUYỄN-Y-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 186

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant la figure d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$50 la ligne
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$10 la ligne

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE 1713

Công việc của các nhà trước-thuật ta

Mới đây trong một số báo Nam-kỳ, có người phàn nàn rằng hiện nay sách quốc-ngữ xuất bản tuy [illegible] phần nhiều là sách lăm nhăm không có giá-trị gì, cần lấy quyền sách thật có bổ ích cho người đọc về đường đức dục hay về đường trí-dục thì thật là ít. Người ấy tỏ ý trông mong vào người Bắc kỳ và chắc rằng sau này sẽ có nhiều sách hay xuất hiện, không phụ lòng trông cậy của người ham đọc sách.

Những nhà trước thuật ở xứ Bắc-kỳ nghĩ thế nào? Có lẽ người ta trông mong vào mình, tin cậy vào mình, mà mình cứ làm thinh, không để ý đến cái vấn-đề quan trọng của nghề trước thuật, cam phụ lấm lòng trông mong tin cậy của người ta dư.

Ở xứ Bắc-kỳ ta, tiếng nói đã phân biệt dễ hiểu, giọng văn lại chải chuốt dễ nghe, từ ngày chữ quốc-ngữ thịnh hành, cũng đã nhiều sách quốc-ngữ xuất bản, mà trong những quyển sách xuất bản cũng có quyển văn-chương bóng bẩy, tư-tưởng cao xa, ở các hàng sách bán cũng đã nhiều mà người đọc sách mua cũng đã lắm, người xưa khen quyển sách hay, có câu rằng; « Giá giấy ở Kinh đô đắt lên! » (ý nói nhiều người sao chép, cho nên giá giấy đắt lên), bây giờ hãy tạm mượn câu ấy để ngụ những quyển sách quốc-ngữ có giá-trị của ta.

Nhưng mà những sách ấy, gọi là sách hay mà nhiều người đọc thì phải, chớ gọi là sách hay mà có ích cho người đọc thì chưa phải, những sách ấy hoặc là thi văn, hoặc là ca khúc, hoặc là nói chuyện ái tình, hoặc là dịch tiểu hài kịch, hoặc là mượn cảnh tuyết nguyệt phong hoa cho thỏa tình ngâm vịnh, hoặc là kể chuyện hoang đường quái đản cho đẹp giọng văn-chương, cũng có người mượn ngòi họa bút để tả cái tình nất ức lao tao của mình, cũng có người mượn cách ngụ ngôn để tỏ cái ý khinh bỉ yếm bạc với đời. Những sách ấy người đọc có vui miệng, người nghe có sướng tai, mà kể về quốc-dân giáo-dục tinh thần, thì thật chưa xứng đáng. Mấy năm trước đây; ở cuộc hội-nghị Vạn-quốc, đã có người xướng nghị xin tìm cách ngăn cấm những sách dâm ô không cho xuất bản; những sách quốc-ngữ xuất bản của-ta bây giờ, đề thường cũng có nhiều quyển phạm vào cái cấm lệnh ấy.

Bây giờ chữ quốc-ngữ đã phổ-thông, trẻ con độ mười một, mười hai tuổi đã đọc được cả; trẻ con lại có tính tò-mò tầy-máy, thấy sách gì mới cũng muốn đọc, thấy chuyện gì lạ cũng muốn coi; vả lại, khi ở nhà trường, phải chuyên tâm chí ý vào những bài của thầy cho, cho nên khi ở nhà lại càng thích đọc sách đọc báo cho giải trí, đó thật là cái cơ-quan rất hay cho nhà trước-thuật, để luồn cái tư-tưởng hay và rèn cái tính nết tốt cho trẻ con.

Trẻ con vào trạc tuổi ấy, trí-não hãy còn non, tư-tưởng hãy còn hẹp, mà tâm chí hãy còn chuyên, thấy việc gì lạ cũng muốn bắt chước, biết chuyện gì hay thì lại nhớ lâu. Người xưa có nói: « Dạy từ thủa nhỏ, thì đến già cũng không quên », thế thì những sách quốc-ngữ xuất bản, hay hay đó thật có quan-hệ đến sự tương-lai của bọn thiếu-niên ta.

Người xưa có câu: « Thêm trí khôn cho người ta, không gì bằng sách »; lại có câu: « Mở quyển sách ra là có ích ». Tôi trộm nghĩ rằng sách hay có ích cho người đọc thật to, thì sách dở có hại cho người đọc cũng không phải là nhỏ. Thử lấy con mắt tinh mà xét những sách quốc-ngữ mới xuất bản mà gọi là sách hay vừa kể trên kia, về phần có ích nhiều hay là về phần có hại nhiều? Tuy cũng có được ít quyển nói về xã-hội, nói về phong-tục, nói về khoa học, nói về triết-lý, thì ý nghĩa lại cao xa quá, không vừa với trình-độ của trẻ con. Nói tóm lại, những sách mới cho trẻ con có thể đọc được như lời ước mong của tờ báo Nam-kỳ đã kể ở trên kia, thì những nhà trước-thuật ở Bắc-kỳ ta, còn mắc nợ với đồng bào nhiều lắm.

Nếu ta muốn xứng đáng cái danh tiếng là nhà trước thuật, thì phải lo hết cái trách nhiệm của nhà trước thuật, trước thư lập ngôn, có phải là một việc dễ đâu. Cái ôn chí chính đáng và cái mục-đích cao xa của các nhà trước thuật ta bây giờ, là cốt mượn quyển sách hay để làm một vị thuốc đức hồn bổ não cho bọn thiếu niên. Ta nên chọn trong sách Tây sách Tàu chuyện gì hay mà có bổ ích về đường luân-lý, thì dùng lời giản dị mà dịch ra quốc-văn; hoặc là làm ra tiểu-thuyết, chuyện đặt cho vui vẻ mà lời lẽ lại phân minh, cũng chỉ chuyên nói về đạo-đức. Tiền-đồ của tổ-quốc ta ở bọn thiếu-niên, thì công việc của nhà trước thuật cũng nên chú trọng vào bọn thiếu-niên. Trước khi cầm bút viết quyển sách gì, tưởng nên tự hỏi rằng quyển sách này xuất bản có hại đến đường giáo-dục của bọn thiếu-niên ta không?

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 10 Mai 1928

Nước Pháp

Cái án vận động tự trị ở Alsace

Tòa án đã nghị xong các người làm chứng, Quan chưởng-lý luận tội, chứng minh mọi lẽ rằng việc vận-động tự trị do nước Đức gây nên từ năm 1917, và các hội liên-hiệp vận-động tự-trị có người ngoại-quốc giúp sức cho, để hãy hoại mọi công cuộc của Pháp, là mà việc mưu phá hoại sự trị an trong nước. Sau ông kí cái lời của mỗi người trong việt ấy.

Công việc mở rộng cửa bể Bordeaux

Các báo đăng tin rằng một công ty ở Berlin sẽ làm các công việc mở rộng cửa bể Bordeaux, tốn phí tính đến 4 triệu marks, làm trong hai năm mới xong. Số phí tổn ấy tính vào bồi khoản của Đức phải nộp. Hội-đồng bồi thường đã ưng chuẩn bản hợp-đồng việc ấy.

Nước Đức

Việc bầu cử

Trong cuộc bầu cử ngày chủ nhật mới rồi, trong số 489 vị nghị-viện, đã bầu xong 479 vị.

Đại đa số vô tỉ đảng, và các đảng tân thành cái chánh sách bồi đắp cho chính thể của chủ và cuộc hòa bình được thống thế.

Đảng quốc-dân tân bộ [illegible] kinh-tế cũng thêm được nhiều vị.

Người ta bảo tên nội-sáng Marx không thể lưu chức được nữa, vì đảng xã hội đã chủ thắng tuế, thì ít một người trong đảng ấy phải giữ chức tể-tướng.

Hoa-kỳ

Cái vấn đề dầu hỏa

Theo như lời tuyên cáo của công ty *Standard Oil* thì sẽ dầu hỏa và các chất và loài dầu hỏa tiêu thụ trong năm nay, tăng lên 5 %, và chắc trong năm năm giới nữa vẫn sẽ tăng như thế. Đến năm 1933, số dầu tiêu thụ sẽ tới mấy nghìn rưỡi triệu barils, song số ấy vẫn còn ít hơn số dầu xuất-sản.

Cái vấn đề bông

Số bông tiêu thụ ở Hoa-kỳ từ đầu mùa đến cuối tháng avril vừa qua là 5,350,000 balles.

Số đã bông đệ bán đi trong tháng avril, tính ra hơn số xuất sản 17,2 %.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 18 Mai 1928

Cái phương sách của chính phủ Quốc-dân đối với việc Tế-nam

Chính phủ Quốc-dân ở Nam-kinh đã định cái phương sách đối với việc Tế-nam như sau này:

1. Đối với ngoại trước khi cuộc bắn phá chưa hoàn thành, thì dù nước Nhật đáng cách nào để khiêu hiếu mặt lòng, trẻ phải lấy không thể đáng được nữa, còn thì quyết giữ cái thái độ nhường nhịn, đối phó một cách cẩn thận.

2. Đối với trong, quyết trong một cái thời kỳ rất ngắn, thâu đục của đạo quân làm cho mau xong cuộc bắn phá, đối với bọn quân phiệt Trương-tác-Lâm, nhất định không đang thứ, khiến cho trong nước sớm được thống nhất, rồi cả nước sẽ đoàn kết lực lượng lại để đối với ngoại.

Còn đối riêng với việc Tế-nam, thì một là tuyên bố cái chân tướng xảy ra việc ấy thế nào để hoàn tỉnh mối dư luận công chính của thế-giới;

Hai là do hộ ngoại giao kế tục kháng nghị một cách nghiêm trọng.

Ba là hết sức bảo hộ sự an toàn của kiều dân ở các nơi.

Bốn là định sẵn cách việt tập hội và du hành, để phòng có xảy ra việc mà sinh chuyện.

Năm là nghiêm phòng những kẻ phản động ở các nơi chực thừa cơ quấy rối.

Sáu là đang nap ý kiến của người trong nước và đối với các bọn hiệu sẽ thi hành việc quân sự giáo dục; để bồi đắp cho vũ lực của dân chúng.

Ngoài ra sẽ tính phủ Quốc-dân lại điện cho các yếu nhân ở ngoại quốc, như Ngô-triêu-Kun, Vương-sùng-Huệ, Hồ-hán-Dân, Tôn-Khoa chia nhau đi khắp các nước Âu Mỹ, sẽ tuyên bố cái chân tướng việc Tế-nam cho các nước trên thế giới biết, để cầu lời bình - phán công chính của thế giới.

Cuộc hải Nhật của dân chúng Quảng-châu ngày 18 Mai

Các đoàn thể dân chúng ở Quảng-châu đã chức một cuộc phản Nhật rất to. Định đúng 12 giờ trưa ngày thì đều im lặng năm phút đồng hồ. Sau khi nghe tiếng rất phá của sở hải quân ở Quan-âm-sơn, hết thảy các tiệm buôn, các xưởng thợ, các cơ quan đều đoạn tuyệt hết việc giao thông và tính chế các việc công ích. Tờ báo cho dân chúng biết rằng thế chết phần đối chủ nghĩa đế-quốc; hết sức đánh đổ phái Phụng-thiên, thà chết bao thà cho các đồng bào bị chết ở Tế nam, nhất quyết đổ chế hàng hóa Nhật và tuyệt giao kinh tế với Nhật-bản.

Chính phủ Quốc-dân làm lễ truy điệu Thái-công-Thời

Chính phủ Quốc-dân đã hạ lệnh cho các binh đều phải làm lễ truy-điệu Thái-công-Thời là giao thiệp viên bị quân Nhật giết chết trong ngày 3 Mai ở Tế nam. Khi làm lễ phải im lặng trong ba phút đồng hồ để tỏ lòng thương xót.

Nhật-bản quyết dùng vũ lực để bảo hộ quyền lợi ở Mãn-Mông

Có tin ở Đông-kinh rằng Nhật-bản quyết dùng vũ lực để bảo hộ quyền lợi đã chiếm được ở Mãn-châu và Mông-cổ. Vua Nhật đã ưng chuẩn cái nghị xuất binh lần thứ tư, định chiếm lấy Sơn-hải quan, để ngăn ngừa không cho cuộc chiến tranh lan ra đến Đông-tam-tỉnh.

Lại có tin ở Đông-kinh rằng, sau cuộc hội nghị ngày 16 Mai, chính giới và báo giới Nhật-bản đều định rằng khi nào cuộc chiến tranh Trung quốc lan đến Mãn-châu, nước Nhật sẽ dùng vũ lực bắt phải thôi.

Lại có tin rằng chính phủ Nhật đã định khi cần rất thì sẽ đem binh ở Triều-tiên đến, hay tuyên ngôn cho liệt cường biết cái tình cảnh quân Nhật ở Trung-hoa.

(Dịch báo Tân)

Ngày 22 Mai 1928

Tiền tệ ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Các nhà ngân hàng Nhật bản mua nhiều bạc để dự phòng việc đem quân đến Mãc-châu, không khéo làm cho tiền vàng sẽ sụt giá xuống.

Số bạc ở Thượng-hải trong ngày 20 Mai có 47.370.000 lạng 84.690.000 đồng, và 1,121 thỏi.

A. R. I. P.

HÀI ĐÀM

Làm thế nào khỏi bị mắng?

Độ này, cái phong trào đàn bà cắp tóc ở Hà-thành ta một ngày một thấy hành chướng mắt lắm. Nhất là về phái tiểu-thư tân tiến lại càng sinh lắm, thậm chí đi ngoài đường phố các cô cũng bàn tới.

Một buổi chiều, có một bọn kốn cô vừa đi vừa mắt quanh hớ hở hoàn kiếm vừa bàn nhau và vẫn-đề cắp tóc, nào tiện việc, nào khỏi mất thì giờ trải chuốt, nào mát mẻ, nào những lúc các cô đang vui tuồng tam tứ ngũ lục nữ trách phu thì hết chỗ nói, nào những khi có giận việc nhà mà muốn làm mát hả gương rũ sạch bụi trần, sửa-nhân cũng hết đường nhìn mà lái vào hỏ, kẻo như bây giờ họ cứ hay nằm nhiều lúc nhiều cô đầu mà lúc lên bờ trông nó rõ rượi gớm chết. Các cô đang bàn đến đấy thì hay đâu một công tử đi sau liền ngâm mấy câu thơ rằ g:

— Ai ngồi ai..... lại ai hỏi,
Lòng lốc hình-vôi đã hẳn rồi.
Tâm mát hả gương không vin vướng,
Khách qua muốn cứu hết lôi thôi.

Công-tử ngâm vừa hết hồn cô, bị một trận mắng nên thân, nào ai hỏi, nào ai lông lốc.

— Thưa lệnh-tử ạ.

— Cần mồ chăng tôi, chứ của anh đâu, mà anh theo với thân.

Công tử [illegible] rằng: giá mình biết gửi vào chỗ người cô có mà ngâm điều cải lương theo lối Bắc-kỳ hay Nam-kỳ có lẽ không đến nỗi bị mắng.

C. V.

Tin Nam-kỳ

Cháy to tại Chợ-lớn

Ngày 19 Mai tại nhà máy gạo Nam-thuận - An của ông Nguyễn - triệu-Thong ở đường Bonnard phát hỏa to lắm, cháy mất cả máy lẫn nhà máy. Thiệt hại to lắm, chưa rõ là bao nhiêu. Mới biết rằng nhà máy và nhà cửa đó bảo hiểm là 14 vạn đồng. Không thiệt hại chi đến mạng người.

Các tin lạ trong thế-giới

Một cô-dâu chịu bảy nghìn cái hôn trong một lúc

Mới đây ở Phê-lan-nhĩ có một đám cưới cực kỳ là to. Con gái một vị Do-thái giáo quan ở Sandez (Phê-lan-nhĩ) lấy con gái một vị Do-thái giáo quan ở Vzuz (Tchécoslovaque). Hai nhà đều là nhà sang trọng danh-giá, cho nên lễ cưới làm long-trọng lắm. Có mời nhiều tân khách hai nước và cả các tân khách của nước Roumanie, nước Hongrie nữa, cả thảy có tới linh bảy ngàn vị.

Cô dâu năm nay xuân xanh mới vừa độ giăng tròn (16 tuổi). Theo lẽ thường, một đám cưới sang trọng như thế, thì khi làm lễ cưới xong, cô tân khách đều phải hôn mừng cô-dâu một cái. Bởi vậy, tất cả bảy nghìn người khách đều xúm lại mà lần lượt mỗi người hôn cô dâu một lần. Cô-dâu cứ đành đứng trơ ra cho bảy nghìn người hôn luôn trong bốn tiếng đồng hồ mới hết! Vất-vả thay!

Hôn xong đến tiệc: Một bữa tiệc hơn bảy nghìn người! Bao nhiêu vị ăn trong nước đều mua về làm tiệc ấy, đến nỗi người đám cưới hàng bao nhiêu dặm đường cũng không còn có sẵn vị ăn!

Tiệc xong, đến cuộc nhảy đầm. Cả thảy cô hai nghìn vị tân-khách cùng nhau nhảy một cuộc vui hết sức.

Đám cưới này sang là một đám cưới hiếm có ở đời vậy.

VIỆC HANOI

Thời biểu

7 giờ	29 độ	
15 giờ	32 độ	

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	10$00
nhì, —	9 30
ba,	8 30
Thóc hạng nhất,	5 00
Ngô	5 50

Giá bạc: — Kể từ ngày 23 Mai 1928, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1$ 1, 2$

[illegible]

Ngày 23 Mai 1928

3 ½	hoàn đầu	79 l. 00
3 ½	hoàn đầu	91 l. 80
4 ½	vinh viễn 1917	75 l. 30
4 ½	» 1918	74 l. 90
6 ½	» 1920	103 l. 40
5 ½	hoàn đầu 1920	108 l. 60
4 ½	» 1925	106 l. 20
3 ½	vinh-viễn (8 l. 60	
5 ½	1915, 1918	89 l. 65

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày từ năm 24 Mai ở Haiphong sẽ khởi hành đường Tourane, Qui-nhơn và Saigon hồi 3 giờ đêm chứ không phải 4 giờ như đã định trước.

Tàu *Hanoi* đến ngày thứ năm 24 Mai hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong đường Paktoi, Moiko và Fort-Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 15 sáng hôm ấy.

Đến ngày đầu-huỳ. — Độc-giả đã được xem hai bức điện-tín của quan Thống-sứ Robin, một bức gửi cho các quan Công-sứ và một bức gửi cho các quan tỉnh mà bản-quán đã dịch đăng trong số báo ngày hôm qua; Điện-tín quan Thống-sứ gửi cho các quan Công-sứ đề hiểu-thị cho các Nam-quan thường, nhưng điện-tín quan Thống-sứ gửi Bảo-hộ gửi thẳng cho các Nam-quan các tỉnh như thế; thì thật là sự khác thường vậy, tưởng từ xưa đến nay chưa bao giờ có.

Lại một điều khác thường trong thời cai-trị nữa là, hôm sau bức quan Thống-sứ tới nơi, ngài đến thăm hết các tòa các sở trong phủ Thống-sứ, bắt tay chào hỏi thầy các viên-chức Annam từ các ông nhất hạng thông-phán cho đến ông đánh máy tập-sự, khiến cho ai nấy lấy làm cảm-kích lắm.

Sự ấy chỉ mới ký có 15 là bước thứ nhất vào con đường Pháp-Việt đề-huề vậy.

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay và ngày mai tòa án Đại-hình xử việc sau này:

Ngày 16 tháng 4 năm 1927 vào hồi 3 giờ, một bọn gồm phỉ đến 16 đứa ở hạt Thanh-chương thuộc tỉnh Nghệ-an (Trung-kỳ) kéo đến làng Sặp-khoe thuộc huyện Xam Kong, tỉnh

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

On se rappelle le fiacre qui attendait, en cas. Javert garda le portefeuille de Marius.

Un moment après, la voiture, descendue par la rampe de l'abreuvoir, était sur la berge. Marius était déposé sur la banquette du fond, et Javert s'asseyait près de Jean Valjean sur la banquette de devant.

La portière refermée, le fiacre s'éloigna rapidement, remoatant les quais dans la direction de la Bastille.

Ils quittèrent les quais et entrèrent dans les rues. Le cocher, silhoutte noire sur son siège, fouettait ses cheveux maigres Silence glacial dans le fiacre. Marius, immobile, le torse adossé au coin du fond, la tête abattue sur la poitrine, les bras pendants, les jambes roides, paraissait ne plus atteindre qu'un cercueil; Jean Valjean semblait fait d'ombre, et Javert de pierre et dans cette voiture pleine de nuit, dont l'intérieur, chaque fois qu'elle passait devant un réverbère, apparaissait lividement blêmi comme par un éclair intermittent, le hasard réunissait et semblait confronter lugubrement les trois immobilités tragiques, le cadavre, le spectre, la statue.

X

Rentrée de l'enfant prodigue de sa vie

A chaque cahot du pavé, une goutte de sang tombait des cheveux de Marius.

Il était nuit close quand le fiacre arriva au numéro 6 de la rue des Filles-du-Calvaire.

Javert mit pied à terre le premier, constata d'un coup d'œil le numéro au-dessus de la porte cochère, et, soulevant le lourd marteau de fer battu, historié à la vieille mode d'un bouc et d'un satyre qui s'affrontaient, frappa un coup violent. Le battant s'entr'ouvrit, et Javert le poussa. Le portier se montra à demi, bâillant, vagement réveillé, une chandelle à la main.

Tout dormait dans la maison. On se couche de bonne heure au Marais; surtout les jours d'émeute. Ce bon vieux quartier, effarouché par la révolution se réfugie dans le sommeil, comme les enfants, lorsqu'ils entendent venir Croquemitaine, cachent bien vite leur tête sous leur couverture.

Cependant Jean Valjean et le cocher tiraient Marius du fiacre Jean Valjean le soutenant sous les aisselles et le cocher sous les jarrets

Tout en portant Marius de la sorte, Jean Valjean glissa sa main sous les vêtements qui étaient largement déchirés, tâta la poitrine et s'assura que le cœur battait encore. Il battait même un peu moins faiblement, comme si le mouvement de la voiture avait déterminé une certaine reprise de la vie.

Javert interpella le portier du ton qui convient au gouvernement en présence du portier d'un factieux.

— [illegible]

— C'est ici. Qui lui voulez-vous?

— On lui rapporte son fils.

— Son fils? dit le portier avec hébétement.

— Il est mort.

Jean Valjean, qui venait, déguenillé et souillé, derrière Javert et que le portier regardait avec quelque horreur, lui fit signe de la tête que non.

Le portier ne parut comprendre ni le mot de Javert, ni le signe de Jean Valjean.

Javert continua:

— Il est allé à la barricade, et le voilà.

— A la barricade! s'écria le portier.

— Il s'est fait tuer. Allez réveiller le père.

Le portier ne bougeait pas.

— Allez donc! reprit Javert.

Et il ajouta:

— Demain il y aura ici de l'enterrement.

Pour Javert, les incidents habituels de la voie publique étaient classés catégoriquement, ce qui est le commencement de la prévoyance et de la surveillance, et chaque éventualité avait son compartiment; les faits possibles étaient en quelque sorte dans des tiroirs d'où ils sortaient, selon l'occasion, en quantités variables; il y avait, dans la rue, du tapage, de l'émeute, du carnaval, de l'enterrement.

Le portier se borna à réveiller Basque. Basque réveilla Nicolette; Nicolette réveilla la tante Gillenormand. Quand au grand-père, on le laissa dormir pensant qu'il saurait toujours la chose assez tôt.

On monta Marius au premier étage, sans que personne, du reste, s'en aperçut dans les autres parties de la maison, et on le déposa sur un vieux canapé dans l'antichambre de M. Gillenormand; et, tandis que Basque allait chercher un médecin et que Nicolette ouvrait les armoires à linge, Jean Valjean sentit Javert qui lui touchait l'épaule. Il comprit, et redescendit, ayant derrière lui le pas de Javert qui le suivait.

Le portier les regarda partir comme il les avait regardés arriver, avec une somnolence épouvantée.

(A suivre)

Những kẻ khốn nạn

XI-bản tiểu-thuyết của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Độc-giả hẳn còn nhớ cái xe ngựa đi theo phóng-bị *Javert* giữ lấy cái vị đi đầu *Marius*.

Được một lát thì cỗ xe đi theo cái đường ngựa đi uống nước mà xuống tận dưới ven sông. Hai người khiêng *Marius* lên đặt vào chỗ ngồi đàng sau, rồi thì hai người ngồi với nhau ở cái ghế đàng trước.

Đến đó thì xe không đi theo bờ sông nữa, đi vào trong các phố. Tên đánh xe bỏng đen lá-lù ở trên chỗ ngồi đàng trước, cầm roi quất đôi ngựa côm. Trong xe lạnh-lùng im-lặng. Không ai nói gì. *Marius* thì họ đặt ngồi tựa lưng vào sau xe, cái đầu ngả xuống đến ngực, hai tay buông thõng, hai chân rưỡi-thẳng, không cựa cay thì nào, bình như chỉ còn có việc bỏ vào xăng. *Jean Valjean* thì như một cái bóng đen sỉ, mà *Javert* thì như một pho tượng đá. Trong cỗ xe đầy những tối-tăm đó, cứ mỗi khi đi qua cột đèn thì lại thoáng nom thấy cái cảnh trong xe thê-thảm, tự-hồ cuộc tinh cờ đã đun dủi cho ba thứ bất-động gặp nhau: cái tử-thi bất-động, con ma đen bất-động, tượng-đá bất-động vậy.

X

Thằng cháu vâng-mạng về nhà ông.

Cứ mỗi khi cỗ xe vấp phải gạch lát đường mà lúc-lắc, thì trên tóc *Marius* lại có một giọt máu chảy ra.

Khi xe đến nhà số 6 con đường *des Filles-du-Calvaire* thì trời đã tối mịt.

Javert xuống trước, đưa mắt nhìn số nhà rồi thì tay nâng cái chấy gỗ cửa bằng sắt đợi trạm một con dế hức buồng xuống cho nó gõ một cái thật mạnh. Cánh cửa liền bé thì *Javert* lấy bẩn ra. Tên canh cổng thò đầu ra, vừa ngáp vừa còn ngái ngủ, tay cầm một cây nến.

Trong nhà ngủ cả. Ở xóm *Marais* ai nấy thường đi ngủ sớm, nhứt là những khi có nhộn. Thì ra cái xóm rất cũ mà dân rất hiền-lành đó, thấy việc cách-mệnh thì sợ, mà sợ thì đi ngủ lấy giường làm chỗ ẩn như là con-nít nghe tiếng Ba-bị đến nơi vậy, kéo mền trùm đầu cho kín.

Jean Valjean và tên đánh xe khiêng *Marius* từ trên xe xuống. *Jean Valjean* thì dỡ chỗ nách, mà tên đánh xe thì nâng hai bắp chân.

Ông vừa nâng *Marius* vừa có ý loãn tay vào trong ngực cậu xem thì thấy tim vẫn còn thoi-thóp. Có lẽ tim đánh lại mạnh hơn lên một chút vì xe đi lúc-lắc tự-hồ lay cho tỉnh lại đôi chút vậy.

Javert thì hỏi tên canh cổng lấy lời nghiêm-nghị mà hỏi, rõ ra chính-phủ mà đối với tên canh-cổng một nhà có nguy vậy.

— Đây có ai tên là *Gillenormand*?

— Thưa cậy. Ông muốn gì?

— Ta đem con nó về cho nó đây.

Tên canh-cổng ngẩn-ngơ mà rằng:

— Ông ấy có con đâu?

— Con nó chết đấy kia.

Jean Valjean vừa rách-rưới vừa dơ-bẩn đi vào theo sau *Javert*, tên canh-cổng nom thấy mà hãi, ông nghe *Javert* nói chết thì ông lắc đầu có ý bảo chưa chết.

Tên canh-cổng không hiểu lời nói của *Javert* mà cũng chẳng hiểu cái lắc đầu của *Jean Valjean*. *Javert* lại nói:

— Nó đi ra chiến-lũy đánh nhau, giờ ta đem nó về cho đó.

Tên canh-cổng hỏi:

— Ra chiến-lũy?

— Ừ nó ra chiến-lũy để người ta giết chết nó kia. Mi đi vào đánh thức cha nó dậy.

Tên canh-cổng cứ đứng yên. *Javert* lại giục:

— Đi vào mau!

Rồi thì lại nói:

— Đến mai thì đây có đám ma.

Đối với *Javert* thì những việc hàng ngày ngoài đường cái chia ra làm mấy thứ hạng mà thôi, đó cũng là một phép phòng-bị trong việc tuần-giữ, mỗi việc là thuộc về một thứ hạng, một ngăn, một ô đó. Phàm những việc có thể xảy ra được, tự-hồ nó chứa sẵn đâu trong mấy cái ô-rút, tây-cơ mà nó ra ít hay là ra nhiều. Cứ theo cái phương-pháp đó thì ngoài đường duy có mấy thứ việc xảy ra như sau này: Việc om-xôm, việc tạo-loạn, việc rước-sách, việc vui-mừng, việc mai-táng người chết.

Tên canh-cổng chỉ vào đánh thức thằng ở *Basque*, thằng *Basque* lại đi đánh thức con *Nicolette*, rồi con *Nicolette* lại đi đánh thức bà-trẻ *Gillenormand*. Còn cụ già *Gillenormand* thì chúng để yên cho cụ ngủ, tính rằng dẫu bao giờ tin đến tai cụ cũng vẫn là sớm.

Họ khiêng *Marius* lên từng lầu thứ nhứt, các chủ ở cùng nhà không ai biết gì hết, họ đem cậu vào mà để nằm lên một cái ghế dài cũ kê ở ngoài buồng khách ngồi chờ. Trong khi thằng *Basque* đi mời thầy-thuốc và con *Nicolette* thì đi mở tủ áo ra lấy mụn buộc thuốc thì *Jean Valjean* thấy *Javert* sẽ mó vai mình. Ông hiểu bèn đi xuống thang, *Javert* xuống theo ngay chân.

Tên canh-cổng khi họ đến nhà nhìn họ thế nào thì khi họ ra đi cũng nhìn họ thế ấy, vừa ngái-ngủ vừa hoảng-hốt.

(Còn nữa)

* *Những bài từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:*

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0 $ 50
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	159 —	0 35
	» V và VI	198 —	0 45
	» VII và VIII	319 —	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	218 trang, bán	0 $ 45
	» II và III	237 —	0 50
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 50

Phần thứ ba: Quyển I, II và III — 251 trang, bán 0 $ 55
Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 65
Quyển VIII 305 — 0 65

* *Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển* . . . . . 0 $ 20
Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 99

Thuốc về y-học cổ của ta

Chẩn-nang trích lục

Âu khoa
Chẩn đậu môn
(Tiếp theo)

2. Thực nhiệt chứng trị

Phàm thân thể nóng sốt mà ít đổ da khô, phiền táo khát, nhấp ngủ không yên, đêm ngày hãn hãn, nước giải đỏ mà ít, đó là chứng thực nhiệt, vậy trước khi điều khởi mọc, và sau khi đậu mới mọc, trị nên dùng bài thăng ma lưu khí ẩm hoặc bài thập thần giải độc, đậu mọc đã được ba hôm ngày thì dùng bài thái ất bảo hòa thang gia giảm, sang đến ngày thứ tám thì chỉ thì nên dùng thang bảo ann bách bổ, nếu đậu hiển tử hãn san khô, tai phải dùng thang đoạt mệnh hoặc thang bách tường chư vị, (trừ sau khi tiết đã mà đậu hiển tử hãn san khô, thì dùng bài mộc hương dị công tán).

Nhiệt độc ủng ứ chứng trị,

Phàm thân thể nóng sốt mặt đỏ da khô, suyễn nghịch (thở gấp) trướng mãn (ngực sao bụng rắn) phiền táo (sáo khát) cuồng loạn (sáo thái vật vã) mắt mũi phù thũng, đại tiểu tiện bí sáp đó là chứng nhiệt độc ủng ứ, vậy trước khi đậu chưa mọc hãy tạm dùng một lễ thăng ma cát căn, rồi ngày thứ ba trở đi, theo như phép trị huyết nhiệt điều trị.

Lời bàn thứ mười

Huyết nhiệt đậu chứng cấm kị

Đậu là hỏa tà mà lại kiêm huyết nhiệt cho nên nóng sốt càng dữ. độc khí càng thịnh, trị nên thăng đề phát tán, khiến độc tòng ngoại giải, thấm tiết ra lợi, khiến độc tòng hạ thoát, và kiêm dùng phương tả hàm huyết lương huyết thì đậu chưa mọc đến thì nên chăng nữa, cũng để trước để nung để áp, nếu huyết nhiệt mà kiêm chứng mãn (bụng đầy và rắn) suyễn gấp (thở gấp) ai kết (đại tiểu tiện không lợi) phiền táo (mê mẩn rảo khát) kinh sáo (sợ hãi co quắp) thất huyết (thổ huyết, ọc huyết, tiện huyết) chế hạn, thì kịp nên dùng khương hoạt tân nhĩ thang điều trị, vì trong khương hoạt tân nhĩ thang có xuyên khung khương hoạt bạch chỉ phòng phong, khai nhĩ thuận khí có cát cánh, giải nhiệt có hoàng liên kiều, tiêu ứng có địa cốt bì, hoạt cơ thông khiếu có tử tô, hồng hạ hành có đại phúc bì, viên thăng vân đăng vừa hòa giải, trạch đạng rất là ôn đáng, bằng không dùng những phương đó, nhưt thiết dùng sâm liên thăng ma để khiếp nhiệt, thì nhiệt khí hãm phục, rồi biến ra nhiều chứng bệnh nguy hiểm, thêm chỉ nhiệt ủng thân quyện, lại ngộ dụng nhân sâm hoàng kỳ để bổ ích thành thử càng bổ càng nung nhiệt ai tiện tiết, lại ngộ dụng khu tử nhục đậu ôn lý, thành thử càng ôn càng hoạt, lẽ đó chả hay các nhà có hiểu thấu chăng.

Lời bàn thứ mười một

Phân biện hàn nhiệt

Hàn nhiệt cũng là hỏa cả, hỏa động thì nhiệt, hỏa uất thì hàn, hàn nhiệt vẫng lai, là bởi độc khí muốn tiết không tiết được, nên mới chập chờn như vậy, đó là chứng hậu hiển lý cùng hiện, trị nên dùng sài hồ cam thảo thang tây chứng gia giảm nhưng nếu tánh ra cho được minh bạch, thì hàn là do hiểu hư, ngoại tà tự hãm đại lý, nhiệt là do lý tượng, nội tà do lý đạt hiểu, khi đậu mới mọc mà hàn nhiệt giao tác là vì đậu tạm, đậu trong mầu (trong mầy) vừa mới hư, cho nên trước sau quãng ngày thứ bảy mà những rét không rét, là khí huyết tiêu, độc hỏa nội uất trước sau quãng ngày thứ bảy mà những sốt không rét, là khí huyết vượng, độc hỏa nội chưng, còn tự ngày thứ mười hãm trở đi mà vẫn cứ nóng sốt lâm hàm là dư độc lưu chú.

Lời dặn

Trong quãng bảy tám ngày mà bệnh hàn nhiệt, thì đều thường nên phục nên trọng dạng phương tế thác tán, để giữ phòng từ trước.

(Thác là thác lý tán là tán biểu),

Lời bàn thứ mười hai

Biện nghi tự.

Sốt thương hàn, sốt thương thực, và sốt mọc đậu. mỗi chứng bệnh một khác.

Sốt thương hàn.

Con gái sắc mặt vàng, thân thể trầm trọng, con gái sắc mặt đỏ, hơi thở gấn kịp, mà kiêm chứng gầy sốt ghê rét, miệng ợ hăng, đầu rầu, thì đau nhức đầu, đó là chứng bệnh sốt thương hàn.

Sốt thương thực.

Nóng sốt mà đại tiện nhau khẩn đau bụng lợm dọng nên cự, động nói đến ăn là sợ, đó là chứng bệnh sốt thương thực.

Sốt mọc đậu.

Nóng sốt chợt lên mát, hai bên gò má đỏ tía, ho và hay hắt hơi, giới lai và đầu xương sống cứng, chưng mười đầu nên chân lạnh thát, mi mắt xung đụp, tinh thần hôn quyện, mà ngủ thì hay rật mình, giữa ngực và phía sau tai (giai tay trái gối tay mặt) có hiện tia máu đỏ, đó là thực sốt mọc đậu, nếu nóng sốt giữ lợm mà kiêm chứng mọc huyết (mọc ra đăng mẩu) thổ huyết (máu ra đăng mồm), hoặc kinh sáo (sợ hãi chân tay co cuộn) chả hạn, đó là thực nhiệt nội uẩn, lẽ đáng mọc thì các chứng bệnh khởi cả. Nhưng chứng bệnh sốt mọc đậu, nhẩy một ngày hoặc hai ngày hoặc năm ngày bảy ngày là chưng, chứ sốt quá bảy ngày mà không thấy đậu mọc thì là tạp chứng.

(Còn nữa) Phùng-ứng-Tinh

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

PHARMACIE MONTES

TONIQUE TONKINOIS

2 $ 25

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

CHƯƠNG IX

Vấn-đề nô-lệ

Lincoln vào Quốc-hội, chính đương lúc vấn-đề nô-lệ phân-vân chưa quyết, tức là vấn-đề quan-hệ với việc thống nhất Nam Bắc. Cái tệ lạm nuôi nô-lệ khởi từ Nữ-vương nước Anh là E-li-za-bét (Elisabeth) đem hắc-nô từ Phi-châu vào tỉnh Việt-chính-na (Virginia) hồi 240 năm trước khi Lincoln vào Quốc-hội, nghĩa là trước khi Hợp-chủng-quốc thành lập. Từ đấy tệ lạm lưu truyền đi, các nơi ngày một thịnh-hành. Kịp đến khi Độc-lập cáo-thành, mấy tỉnh trên bắc-phương mới ưưởng lên lệnh cấm, nên tự khi Lincoln lên lên vẫn chưa từng được mục-kích việc nuôi nô-lệ. Ôi, vấn-đề nô-lệ vốn là mối phân-tranh nam bắc, vì đường kinh-tế, đường khí-hậu, hai phương khác nhau: Bắc-phương nhiều công-loạn, công thương nghiệp phát đạt, không cần dùng đến nô-lệ, nên lấy việc nuôi nô-lệ làm trái thiên-lý, bại nhân-đạo thường thường chỉ ý hạn chế; Nam-phương thì đất tốt lợi nông, ngũ cốc, hoa mầu cho chỉ không gai giống-giệt nhiều, thường dùng nô-lệ làm cái khí-sự sinh lợi. Gần đây khi phát minh máy dệt, bông gai dùng càng nhiều thì nô-lệ người càng lắm.

Ấy là thế-tình trong ngoài Lincoln vào Quốc-hội. Vào Quốc-hội chỉ hậu, ông vẫn nhân đạo mà đứng lên phân-khoáng cái tệ đó.

PHÊ BÌNH. — Cái tục nuôi nô-lệ không những là phạm đến nhân-đạo mà lại có tổn-hại về đường kinh-tế nữa. Thật thế, những kẻ bị người sai khiến như thân con vật, hữu công vô thưởng thì việc công-tác toàn là nhàm mắt đưa chân, đã không có giai quả về đường vật chất mà lại không tiến bộ về đường tinh-thần, tóm lại là một tục rất có phương hại về đường tiến-hóa của nhân quần xã hội.

Hai chữ « nô lệ » xưa chỉ về giống. Giống nô-lệ thì đang thương mà không đáng bỉ. Đáng bỉ và lại đáng lo nữa, là cái « tinh nô lệ » của phần nhiều người đời nay. Kẻ có tinh nô lệ là kẻ không cầu tìm tòi suy xét để tự sáng-kiến ra một cái phương-châm kế hoạch riêng để mưu sự cầu mãn, mà việc gì cũng chực người chỉ bảo sai khiến mà thôi.

CHƯƠNG X

Lincoln với Douglas (Bỏ-cách-la-tư)

Việc hãi luật hạn chế sáu nô là do tự Douglas khởi-xướng lên. Douglas hồi gần là ngụ-viên đảng dân-chủ mà Lincoln thì là ngụ-viên đảng cộng-hòa, trong kì dự-ại tuyển-cử ấy, người đương tranh-biện trên diễn-đàn về vấn-đề nô-lệ. Douglas vì chủ-chương lấy luật hạn-sinh mà biện luận rằng: « tục nô-nô để hay hãi nhân-dân ». Lại tỏ sức thêm nặng-lời non-mỹ: « điều-hòa Nam Bắc, bảo chủ thống-nhất ». Lời kì đó phải không hàng, lẽ không phải không mạnh, nhưng không thể thắng được nặng lời thành-thực lẽ chính trực của Lincoln, rằng: Trong bản « độc-lập tuyên ngôn thư » ấy có nói rằng: « phàm người ta sinh ra bình-đẳng, có cái quyền được tự-do cầu tạo là quyền của tạo-vật phó cho, ấy là lẽ công-minh chính lý, còn ghi trong sử-sách, đời đời không thể mà diệt được, sao ông dám mưu phá hoại đi? » Trong các cuộc tranh-luận cũng đều nhiều yếu điểm khác, nhưng xét về tài hùng biện hai người, cũng khó phân cao thấp: Dân-gian thì lời hùng Lincoln thì lý mạnh, bên thì thiên vị đảng phái, bên thì bao dung đạ-tính, bên tiếp kẻ, mà đa trí, bên thì sao lên mà chính-trực, đối bên nào lập luận, nào sẽ lý hùng lẽ, thực là một cuộc thuật chiến kỳ văn, trong lịch sử khai quốc của nước Mỹ. Kỳ diễn-thuyết xong, diễn-văn đăng lên báo trương, quốc-dân vui mừng, ca tụng Lincoln, và bao nhiêu hội phản đối nô chủ thời công mình sáp-nhập với đảng cộng-hòa. Năm 1856 mở hội thành-lập ở Ất-liên-hoa nhận Lincoln làm đầu lĩnh. Người Nam-phương lại sang chiêu tên mà gọi phản-đảng là Bắc-công-hòa đảng ». Tuy vậy kỳ tuyển-cử tổng-tống năm ấy, trung-cử lại là một viên trong đảng dân chủ, tên là Bashanan (Bát-sĩ-nan). Bởi vậy vẫn đã nô-lệ, vẫn nương nhiên đến chỉ mãi sao đến 4 năm về sau.

PHÊ BÌNH — Phàm chủ-chương vận động việc đại nghĩa, thành hay bại cốt ở chăng nhân tin theo. Muốn cho chăng nhân tin theo, có kẻ dùng mưu kế kẻ lấn thành-thực. Song không đã cố sử lòng người đương hay giữa đường mất lòng chăng nhân công ích kỉ tính tư lợi tất phải thành thực ở trong mưu trí và mưu-trí ở trong thành-thực mới được.

(Còn nữa) N. v. Công

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tiên nữ vườn hoa

(*Tiếp theo*)

Hai ông lão ngạc nhiên lấy làm kinh dị, bèn rằng:

Hoa đã rạng rồi, lại có p. ép chấp được Tiên kia à! Cô Tiên-tuy ấy ở trong vườn cảnh ra tự bao giờ?

Tan-Tiên nói:

Tiên-thư vừa mới đi ra.

Hai ông lão nói:

Chúng tôi ngồi chơi đây đã lâu rồi, không thấy một ả qua lối đây cả. Có thấy người thiếu nữ nào đâu.

Tan-Liên bấy giờ mới ngẫ. I ra rằng: có lẽ cô tiên thư ấy là thần-tiên đang hiện ra chăng.

Hai ông lão hỏi:

Cảm thiên cô tiểu-thư ấy cứu hoa như thế nào.

Tan-Tiên nói:

Cảm thiên cô tiểu-thư ấy cứu hoa như thế nào, tôi không được rõ, chỉ thấy bảo tôi đi lấy một bát nước đi đem về, đến lúc tôi lấy được bát nước đem về, đã không thấy người thiếu nữ đâu nữa, cả thấy bao nhiêu cảnh đến hoa rạng lại chấp vào liền cả trên cành, lại có vẻ xốp cả lá, tươi hơn trước.

Ngu-công Đan công nói:

Nếu có việc kỳ dị như thế, xin ngài làm ơn cho chúng tôi vào chơi vườn-cảnh tuổi xem thế nào.

Tan-Tiên bèn đưa Ngu-công Đan-công vào vườn hoa xem. Giai người vào tới nơi, trông thấy các cây mẫu đơn đều có hoa nụ sắc hồng hồng tươi, không cảnh nào gầy. Đến lấy làm lạ, mà khen rằng « Hiền là thần tiên cứu cho hoa, mới có cái pháp lạ như thế ».

Tan-Tiên bèn đến một lô hương, đặt lên cái án, để giữa vườn hoa, trông lên giới mà lễ tạ.

Ngu-công nói:

Bởi vì tiên-sinh hình nhật thành tâm yêu hoa cho nên thần tiên cảm động, ha đáng cứu hoa như vậy. Ngày mai nên đem tin kỳ nói cho bọn Trương-Uy biết, tất chúng đến xem thấy vậy sẽ phải hối quá mà tự nhiên hồ thôi.

Tan-Tiên nói:

Không cần phải thế. Tôi coi bọn kỳ cũng như đàn chó giữ, dẫu thấy tận đang xa, cũng nên tránh đi nơi khác, hà nên lại dẫn về nhà.

Tan-Tiên bấy giờ mừng không xiết kể, bèn lấy bình rượu ra, mời hai ông lão ngồi chơi ở hòa đá dưới bóng hoa, chúng uống rượu thường ngoạn cảy cảnh. Ngu-công Đan-công uống rượu mãi đến bảo chiều mới về.

Khi kỳ gió đã tối rồi, người trong thôn ai nghe thấy tin hoa rụng lại liền, cũng lấy làm lạ. Ai cũng muốn sáng mai đến vườn cảnh xem ra làm sao, nhưng lại ngại rằng. Tan-Tiên xua đi thôi, không chiêu đã cho vào xem. Không ngờ Tan-Tiên thấy có tiên nữ cứu hoa như thế đã đối lại tính nết hẳn hẳn khi xưa, thơ thần ngồi dưới gốc hoa suốt đêm không ngủ. Nghĩ thầm rằng: « Trương Uy đã cái thá đoạn tân nhẫn ở trong vườn hoa như thế, giống hết tự lòng ta hẹp hòi. Không muốn cho ai vào xem cảnh. mới có kẻ chiêu tiên như vậy. Nếu ta lại có đó lượng rộng rãi, dung nạp hết cả mọi người, khi nào lại có kẻ khinh nhờn như thế. » Sáng sớm hôm sau, mở rộng cửa vườn, cho hết thảy mọi người vào xem.

Thoạt tiên có vài người đến cửa vườn ý muốn vào xem cảnh, thấy Tan-Tiên ngồi ở dưới hoa nói rằng:

Mới cho ông cứ việc vào chơi vườn cảnh xem hoa, xin đừng trong tuần xem nay ngày thấy trăng vườn hoa của Tan-Tiên, ai cũng vào ao muốn đến thăm cảnh, nhưng chưa được vào, nay ngày nói tiên nữ cứu hoa, Tan-Tiên mở cửa cho vào xem tây tuần, nên gia tiền lên hẻ, kéo đến xem vườn cảnh, đông như xem nội.

Lại nói đến Trương-Uy đến sáng ngày mồng sau, bảo sai gia nhân rằng:

— Lão Tan-Tiên vô pháp, không thể tha tan cho được. Ngày nay ta đến khai định bắt ý pani ban vườn cho ta. Mấy y không cần nghe lời, nướng ta sự việc bỏ sao nay bắt cây cảnh.

Mọi người nghe nói, đều đứng dậy đi, chợt có người sau đến bảo tin cho Trương Uy rằng:

— Vườn Tan-Tiên có thần tiên hạ đáng, làm phép chấp cho sao đến hoa bị gẫy, lại hóa liền cảnh, cây nào cũng nở ra hoa ngả sắc.

Trương-Uy không tin, mới rằng:

— Lão-già ấy có tài đâu gì mà cảm động được thần tiên hạ đáng. Sao lão chúng ta đương giữ sáo vườn cảnh không thấy thần tiên ở đấy. Chẳng qua y đặt để ra lời « thần tiên hạ vô » để cho chúng ta sợ hãi, không dám đến phá vườn ấy nữa thôi.

Trương-Uy nói xong, liền đông một bọn gia nhân đến vườn nhà cửa mở toang, nam nữ đi lại xem hoa rất đông. Trương-Uy đi thẳng vào mái đình giữa vườn thì, có phần tốt tươi đẹp để hơn trước, trong lòng lấy làm kỳ quái, nhưng tâm địa bọn ấy vẫn tật nào chứng kỳ không chừa, bảo cho gia nhân hãy đi về, mà người chẳng ra khỏi cửa vườn, đi được một quãng xa xa. Các gia nhân hỏi:

Sao Nữa nội không hãi! Tan-Tiên bản vườn?

Trương-Uy nói:

— Ta đã nghĩ được mưu kế rồi, ở đây không tiện nói: chỉ nói ngay mai là vườn cảnh ấy thuộc về ấy ta.

Các gia nhân hỏi:

— Cái độ kế của nhà nội định làm như thế nào vậy.

— Trương-Uy nói:

Nay Vương-Tôn ở Bắc-nhân chỉ chuyên làm thuật yêu quái mưu sự công vấn ra khắp trong nước, nghiêm đến tả đạo, nhỉ bắt yêu-nhân, hiện trong phủ ta, đã xuất ra nghìn quan tiền, mộ người đi bắt kẻ làm thuật. Sáng ngày sớm mai, ta đem việc « Trương-ấy giang cảo thuật làm cho hoa rụng liền cảnh » bảo Trương-Bá lên phủ Bắc-giang cáo tố. Chắc rằng quan phủ bắt lão già ấy tống vào trong ngục. vườn ấy sẽ phải tịch ký sung công. Vườn ấy đã tịch ký sung công, cảnh ta mua được, tôn ai dám tranh. Lại được thưởng ba nghìn quan tiền, vì sự thám được kẻ làm là thuật.

Mọi kế gia nhân nói:

— Cái mưu kế của Nha-nội rất là thần diệu, nên làm ngay kẻo chậm.

Ngay hôm bấy giờ Trương-Uy làm tờ và cáo cho Thu-Tiên chuyên làm là thuật. Sáng ngày hôm sau, sai Trương-Bá đem tờ vu cáo ấy lên trình tại phủ.

Nguyên Trương-Bá là một đồn thủ ba đầu của Trương-Uy, lại quen thuộc với nhà cửa nhà cho nên Trương-Uy mới làm việc ấy.

Quan phủ Bình-giang đương nhiệt thành vì việc nhà bắt kẻ làm là thuật, nay nghe nói Tan-Tiên có phép lạ, cả thôn ai cũng không thấy, liền sai lính trang theo Trương-Bá về nhà bắt Tan Tiên.

(*Còn nữa*) Thụ-hằng dịch thuật

Le PARFUM des HUMANITES
(Sô-Kỳ Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Tên chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, nên gửi thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thêm 1$00
0$20 thêm 1$00
GẦN TAI BẮC-QUÁN

Tình hình một xóm Chàm ở Tây-ninh và một chuyện truyền-khẩu về lịch-sử Chàm

(*Tiếp theo*)

Cảnh vắt hôm sau, anh Ch.-hi gửi cho tôi một tờ giấy đôi. chép sẵn bốn mặt bằng chữ quốc ngữ, kể chuyện vua Chàm. Tôi xem ra là một bài kiểu không có giá trị gì lắm, song nhưng nhuận sắc lại mà chép theo đây, để khỏi phụ tấm lòng nhi-nẵng của anh-vu. Tôi thấy vậy thì trong lòng tôi vui ra biết bao là mối thương tâm.

Mà ai đọc đến đây bà lại không có đồng một cảm tình như tôi!

CHUYỆN VUA CHAM

Bấy giờ vua Chàm (người chép chuyện không nói là vua gì, và ở đời nào) có một người con gái tên là Mê-gouth. Trong xứ vua có một người con trai tên là Kakây, con của một người giàu kẻ là Mê-ni-Pa'ay. Kakây thấy Mê-gouth thì ưng ý lắm mà không dám đi nói, vì mình là con dân mà nàng là con vua. Song Kakây không nhịn được, bèn tìm cách mà bỏ ngài cho Mê-gouth. Mê-gouth bị ngài, ánh nhớ sau ngày thì trốn ra khỏi cung vua mà theo Kakây. Vua biết con gái mình đã phải lòng Kakây, không tai nào gả ra cho được, bèn kêu Kakây đến mà gả Mê-gouth cho.

Khi Kakây lấy được công-chúa rồi thì ở tại triều giáp vua về sự đánh giặc. Nguyên vì Ka-kây có tài hài, lắm nào có việc trận mạc thì y giữ lịch chọn ngày xuất-hành, cho nên vua đánh trận nào đều thắng trận nấy.

Vì thấy Kakây có tài như vậy, vua sự đã y rồi sẽ cướp ngôi mình đi, nên có ý muốn giết Kakây. Kakây biết ý vua thì than thở riêng với vợ mình. Công-chúa đem lời tâm cùng vua, thì vua lại chối rằng không có bụng ấy. Vua thì trước mặt bà quan rằng nếu mình có ý giết Kakây thì trời sẽ làm cho mình mất ngôi đi.

Thế nhưng về sau vua quả lập thế mà giết Kakây thật. Một hôm, vua nhóm các quan tại sân chầu, rồi gian nữa con vui ra, bảo Kakây nhảy lên vàng lửa thì vua ra khiến cho với rằng *Mà tinh tron pêk*, thì thì nằm con vui xúm lại mà xô Kakây chết tươi.

Sau khi Kakây chết, vua đi cưới Lê công-chúa, là con gái của vua Annam. Lê công-chúa xinh đẹp lắm, vua say mê vì nàng, không lo đến việc quốc-sanh và binh sự nữa. Vua ý rằng trong nước duy Kakây có tài, nay chết rồi, đã hết lo; còn mặt ngoài thì vua đã cưới con gái vua Annam, hai nước đã thông hòa với nhau thì cũng như một nước, từ rày sẽ hưởng cuộc hòa-bình, không sợ binh lo ai giặc giã nữa. Các quan tại triều cũng sẽ đồng một ý-kiến như vua vậy.

Trước cung vua, có một cây trai lớn và linh lắm, người ta nói rằng vua Chàm cường-thạnh là nhờ thần cây cây trai đó. Lê công-chúa hè gặt-đờ đau, mỗi lần thấy người ta đến hái, bà đều biểu nói rằng cây trai ấy đi đau. Bà hèn xin vua phải sáu đến cây trai ấy đi. Vua nghe lời, sai lính đốn cây trai ấy. Giữ bên lên thì bỗng đứng lên, không hề xuống được. Vua nổi giận, tự tâm bảo sẽ đốn lấy, vừa nhậu bảo thì cây trai ngã xuống và chẳng mảu ra như nhiều. Lê công-chúa liền lành bịnh.

Lê công-chúa giết tươi cho cha mình là vua Annam, nói rằng cây trai ấy đã hạ rồi, thì vua Annam kéo binh vào đánh vua Chàm. Vua Chàm sai ra cây trai ấy làm vách đồng truyền để đi đánh giặc. Lê cho cái truyền ấy, không nhớ cho không buồm mà cứ việc đi, và lại đi theo ý vua muốn, vua chỉ đi đâu thì truyền đi đó. Mấy trận đầu vua An-nam phải tan loạn. Về sau vua An-nam sai binh đến đang cọp trong biên đó. Bên chúng đánh mấy trận nữa, truyền vua Chàm mà lấy cọp khó gì tới lui được. Vua giận, lấy bản ứa truyền, truyền chém, vua thoát thân lên bờ, kẻ lên bờ rồi, vua xin đánh với quân An-nam mấy trận nữa, mà đều bị tan luôn, quan quân chạy mất đường, còn vua cùng mạt đường.

(*Còn nữa*) *Đông-pháp thời báo*

LỆ ĐỔI CHỖ Ở
Xin cho ông nào hay, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi giấy cho chỗ mới, thì phải cho bản-quán cái giấy quán bảo, chiếu lại thì sẽ cho biết về rằng vào đây, và gửi theo hai bản đề gửi theo tem cùng (cước) đi cả tiền
Nếu không gửi tiền theo thì sẽ để người đem về trước thời bổ vào hòm.

LAIT CONDENSÉ NESTLÉ
METTEZ-VOUS À L'ABRI DES MALADIES (Rougeole, Scarlatine, Fièvre Typhoïde) ET NE BUVEZ QUE LE
LAIT CONDENSÉ NESTLÉ.
LOI CONTRE LES SALOPERIES, LES DÉGUISEMENTS, LES ORDURES, LES MENSONGES DANGEREUX

SỐ 62

Tam mỹ kỳ duyên

DOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Vào tới nơi, nàng *Thiên-nhiên* xuống ngựa đi vào trong trướng, cúi chào *Cảnh-kỳ*, rồi chàng ngồi xuống.

Nàng *Thiên-nhiên* liền nói rằng:

Nay triều-đình sai tướng *Bộc cô-hoài* đến đánh giặc, vừa ra trận đã chém được một tên tướng giặc nó, như vậy đã khiến cho nó phải nhụt chí. Nhưng xét ra quân giặc thành hào vẫn kiên cố, lương thảo vẫn đầy đủ, nó lợi về thế thủ, ta lợi về thế công, vậy tướng công nên nghĩ một kế gì, dụ quân giặc đến đánh nhau một trận tố to, rồi ta thừa thế đến vây hãm lấy nó, mới có thể đánh phá được thành.

Cảnh-kỳ nói:

Ý tôi cũng nghĩ như thế, cho nên mới cai mời phu-nhân đến đó cùng nhau bàn định xem thế nào.

Hai người vừa đang bàn bạc, bỗng thấy ở ngoài viên-môn có người vào báo rằng *An-khánh-tự* sai người đến hạ chiến thư, nàng *Thiên-nhiên* có nói rằng: Hôm sau, sai tên lính sắm giao cho tên sứ-giả đem về, rồi mới mật đi báo cho *Hoài-An* biết, mới mã hạ lệnh cho các đình trại phải dự bị để quyết chiến. Nàng *Thiên-nhiên* hỏi sai người đến hạ chiến thư thực là vua kiêu, quân hay, ra cầm tờ chiến thư vào xem nào.

Khi tên lính cầm tờ chiến thư vào trình, *Cảnh-kỳ* liền bảo ra xem, thấy lời nói ngạo mạn, liền cả giận mà nói rằng:

Thằng giặc này nó khinh ta là bọc tré, không am hiểu việc quân bị, nên trong thư nói ra những điều vô lễ và chế nhạo ta thế này. Quân bay, đem cái thằng đưa hạ chiến-thư kỉ ra mà cắt đi, rồi vào trình cho ta biết.

Thiên-nhiên can rằng:

Hai nước đang tranh, không nên chém sứ-giả, tướng-công không nên tức giận làm chi, xin định kỳ quyết chiến rồi phê ngay vào chiến thư sai tên sứ-giả mang về, cho chúng nó biết.

Chưng-cảnh-kỳ vẫn còn hầm hầm chưa người con giận, liền đem tờ chiến thư vào trong thư phòng, đóng bút son phê mấy chữ rằng:

An-khánh-tự! mi nên mau mau chỉnh bị binh mã, ngày mai sẽ đến ta ở ngoài chân mà trận được thôi.

Phê xong, sai tên lính sắm giao cho tên sứ-giả đem về, rồi mật mật đi báo cho *Hoài-An* biết, mật mã hạ lệnh cho các đình trại phải dự bị để quyết chiến. Nàng *Thiên-nhiên* cũng lên ngựa trở về đình trại của mình.

Bên ngày hôm sau *Cảnh-kỳ*, *Thiên-nhiên*, *Hoài-An*, cả ba đại đội quân mỗi đều hợp cả lại ở một chỗ, bày thành trận thế để đợi quân giặc. *Cảnh-kỳ* đầu đội mũ trụ vàng, mình mặc áo giáp vàng, người khoác áo hồng sắm bào, cỡi con ngựa trắng, hai tay cầm hai thanh bảo kiếm, *Hoài-An* đứng ở bên cạnh, đầu đội mũ đồng mâu, mình mặc áo giáp liên hoàn, lưng đeo cung tên, tay cầm thanh bảo đao, cỡi con ngựa đen, tại trong quân có dựng một cái tướng đài, nàng *Thiên-nhiên* đội mũ trụ trắng, mình mặc áo giáp trắng, đứng ở trên tướng-đài, cầm dùi đánh trống trận, *Đông-nhi* cũng mai ngồi gọn gàng, tay cầm cờ lệnh, đứng ở bên sạnh tướng đài, coi rất oai nghiêm lắm. Bộ một lát thấy ở trong thành Phạm-dương, mở cửa kéo nhiều quân mã ra, rồi cũng bày thành trận thế đối với quân giặc. Một đội quân giặc mang cờ bạch mao và phủ việt vàng, rước *An-khánh-tự* ra trận, bộ giá là *Doãn-tử-kỳ*, bậu tả có *Sở-triều ngũ-tử*, bên hữu có *Tôn-hiếu-triết* và *Sử-tu-minh* đến quân ở đằng sau đã tiếp ứng.

Khi là cờ tướng đã mở ra, *Cảnh-kỳ* và *Hoài-An* cùng cỡi ngựa ra đứng ở trước trận. *An-khánh-tự* liền nói to lên rằng:

An-hoàng-đế đã ra đây, *Chưng-cảnh-kỳ* có dám đến giao chiến không nào?

Cảnh-kỳ sẽ giận thúc ngựa múa gươm chạy ra, *An-khánh-tự* nói mắt bèn hô chạy đến đón đánh. Nàng *Thiên-nhiên* ở trên tướng-đài ra sức đánh trống trận, *Cảnh-kỳ* nguyên là một kẻ tam sinh, pháp đũng gươm không được am hiểu cho lắm, vậy mà lấy sống điểm vô đương cai được, đã là vì *An-khánh-tự* vũ nghệ cũng tầm-thường, lại nhân tiến sức quá độ, khí lực không được khỏe mạnh lắm, cho nên *Cảnh-kỳ* mới chống đánh nổi được.

Khi hai bên đánh nhau đã được mười hợp rồi, *Hoài-An* sợ *Cảnh-kỳ* thất thế bị thua chăng, liền đứng nép ở sau ngựa cờ tướng, dương dây cung bắn một mũi tên, tên ngay vào cổ ngựa của *Khánh-tự*. Con ngựa bị mũi tên đau quá, liền nhảy ngay chân trước xuống, vẫng *Khánh-tự* ngã xuống đất. *Cảnh-kỳ* vừa toan gươm lên chém, thì *Doãn-tử-kỳ* bỗng thấy tên một tiếng hô om vang, thúc ngựa chạy lại cứu *An-khánh-tự*.

Hoài-An thấy *Doãn-tử-kỳ* là người kiên đảng khác thường, *Cảnh-kỳ* không phải là đối địch với bằng được, liền cũng thúc ngựa múa dao ra đánh. *Tôn-hiếu-triết* chạy đến cứu *An-khánh-tự* đem vào trong thành, *Cảnh-kỳ* cũng quay ngựa lui về bản-doanh, chỉ còn *Doãn-tử-kỳ* và *Hoài-An* lại ra sức đánh nhau mà thôi.

Đánh nhau những hơn hai trăm hợp, không phân được thua, *Hoài-An* liền nghĩ ra cuộc mặt kế, sẽm dao chém phăng một cái, rồi quay ngựa bỏ chạy.

Doãn-tử-kỳ thúc ngựa đuổi theo, được chừng mặt quãng xa. *Hoài-An* ngoảnh cổ lại thấy *Doãn-tử-kỳ* đuổi gần đến nơi, liền sẽ giả thanh bảo kiếm lên trên yên ngựa, rồi lấy cung ra, quay mình lại nhắm thẳng *Doãn-tử-kỳ* mà bắn. Vốn nghe tiếng đánh vụt một cái, thì thấy *Doãn-tử-kỳ* hai chân đồng lên giới, thì trên mình ngựa ngã xuống, thì ra bị mũi tên bắn ngay vào mặt bên phải.

Đang thương cho *Doãn-tử-kỳ* trong trận vậy đánh thành Cung-dương đã bị *Lôi oanh-xuân* bắn cho một mũi tên mà mất. Bên trái rồi, còn mất bên phải lại bị *Hoài-An* bắn tin phát, thì là anh mất cả bị mất cả, hãy giờ cứ bỏ quân bỏ quang ở trên mặt đất, không sẽn biết lối nào mà chạy nữa.

Hoài-An thấy vậy quay ngựa lại chạy lại *Tử-kỳ* đem về.

Cảnh-kỳ thấy quân giặc nàng thế, liền cầm roi du quân một cái, trên trống đài trống trận đánh lên ầm ầm, quan quân thêm thế xông vào đánh giết quân giặc. Quân giặc thua to, [illegible] chết, kẻ thì [illegible] mười chạy chánh chăng, thây chất thành núi, còn kẻ nào sống sót đều bỏ chạy tán loạn cả, quăng tên gươm dao và mũ trụ áo giáp đều vứt bỏ hết cả ra đầy đường. Kẻ nên rên, người gào khóc, làm nên một trường gió thảm mây sầu, giới đất đều tối.

Khi quan quân thấy quân giặc đã bỏ chạy cả rồi, lại xô nhau đuổi theo, nhưng bị tướng giặc là *Sử-tu-minh* hăng quân thiết-kị xông lại cản đường. Đội thiết kị ấy đi chạy như hay, thế rất hăng hái, nàng *Lôi-thiên-nhiên* đứng ở trên tướng-đài, vội vàng đánh chiêng thu quân lại. Các tướng sĩ nghe hiệu đều bỏ về doanh trại. *Cảnh-kỳ* đến [illegible] thu quân lại?

Phó nhân nói rằng:

Vì có trông thấy đội thiết-kị của quân giặc rút là lợi hại, cho nên phải vội thu quân lại.

(*Còn nữa*)

CHABOT, Hanoi
56, Rue Paul Bert, 56
Có bán nhiều kim-cương đẹp

Một nhẫn
1 Một hoa
Thượng-hạng
Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Lại mới sang
— Bản mảng-sáng tạo vàng 720 năm, đã tiến-hóa có 16 cách để làm phát (nacelles)
— Gương tây đã các kiểu rất đẹp.
— Gương Hàng-tương bằng đồi mà bền lắm.
Giá bán hạ hơn các nơi.
TRỊNH-XUÂN-NGHĨ
56, phố hàng Gai Hanoi

TRẦN-QUANG-MINH

Nhà Giồng Răng — Nhà Giồng Răng
199, Hàng Bông-Lờ, Hanoi

Thưa các quý-khách,
Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhổ răng, vá răng, chữa xâu răng, rửa đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cụ già gẫy cả hàm làm loãn hai hàm răng khác, xin mời lại bản hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam-đoan răng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.
Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH

HẠ GIÁ — BAN ĐẠI CHIẾU HÀNG
Trong vòng một tháng mà thôi, từ 16 Mai đến 20 Juin 1928

Perveuche... Xe đạp... Furan
PERVENCHE Bưu đoạn, 1 máy bằng. 33$00
2 máy hãm. 34.00
FURAN Sơn đen thường 1 bậc hàng. 37.00
Kiểu Anh 39.00
Vành bánh xe ma kền một nhà, có carter và các đồ phụ-tùng.
DEBIOLLE, 116, đường Quan Thánh, Hanoi

Xin chú-ý đến hiệu chè Chính-Thái chính hiệu

CÁC NƠI PHÁT HÀNH
(HIỆU CHÈ VINH-MẬU)
Số nhà 144, phố Khách, Nam-định.
Số nhà 25, phố Hàng Ngang, Hanoi.
Số nhà 21, phố Đông-kinh, Hải-dương.
Ở các tỉnh Nam-kỳ và Bắc-kỳ đều có nơi phát-hành.

Năm 1926, ở Trung-Thương-hội nước Pháp vào sổ, và đồng kim-bài thưởng tiếp làm đầu hiệu, ngoài khác không được đi mua. Gần đây vẫn có nhiều quán vô-sỉ, chỉ ra hàng chè giả, mạo dùng danh-hiệu của bản-hiệu để lừa dối và mua lợi. Vì thế hiệu-hiệu mới đổi dùng cái giấy hiệu đóng ở miệng bao chè, cách thức rất là tinh-tế, để phân biệt với hàng chè giả mạo, xin các quý-khách để ý đến cho.

注意正號正泰名茶
處行發總
號茶茂榮
街人華宅南
號四十四百一
街昂行內河
號五十二
街橋東關海
號一十二
當各折北南開航
當代有均
本六十二百九千一屋西
金用番註都商注大埠東
昌得不人別記爲標商牌
希茶僞造製徒奸有近效
精用改仲號本益射影圖
區假社以紙口封式新細
意留所幸君諸願愛

Lại mới sang
— Bản mảng-sáng tạo vàng 720 năm, đã tiến-hóa có 16 cách để làm phát (nacelles)
— Gương tây đã các kiểu rất đẹp.
— Gương Hàng-tương bằng đồi mà bền lắm.
Giá bán hạ hơn các nơi.
TRỊNH-XUÂN-NGHĨ
56, phố hàng Gai Hanoi

Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại
Mạnh gia-hàng ở Indochine: CHANRIER, DEFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
3829

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngỡ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cầu tế cần rằng: «Làm thế nào mà chữa được tốt bệnh nặng» Vì chưng xa nơi tỉnh thành, ít ấy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa quyển sách nói đã các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần, phải tùng tùy có một thức dùng các thứ thuốc ấy. Hàng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được nó số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lần nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngại vì thư gửi về hết càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào chế ấy có soạn riêng ra một quốn sách dầy 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ cùng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng!

Đại khái có những chương sau này:

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm tới đại để như: Ngất, chảy máu, bỏng, gẫy xương, sự đề phòng.
2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách luyện hảo nuôi con trẻ, mọi sự đề phòng tránh, tất cả tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.
3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BÁO VỀ VIỆC THÚ Y Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào dân trâu bò, nhưng trong cuốn sách ấy chúng tôi đành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà đình giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa hay loài vật trong nhà khi có tật bệnh.
4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.
5. NHỮNG BỆNH HOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có ngọn cỏ một cách giản gì mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.
6. BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.
7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.
8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.
9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng nọc độc và làm giải độc của nó. Lại có nói đã cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách nầy, ai hỏi xin cũng lặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 an cước để gửi. Mà nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

Thế là điều lo lắng trong ba mươi năm trời của tôi ngày nay mới thấy hoi có kết quả. Tuy nhiên, công việc hội ta chưa hẳn đã hoàn toàn, mà cái nghĩa vụ chung của ta chưa phải mới thấy ngày hết thành lập mà đã trọn đâu. Thật ra ở trong nước lập nên được một hội học kể đã trăm khó nghìn gay, mà cái sự hội giải tán lại không gì dễ cho bằng.

« Cho nên trước kia tôi lo là lo không lập thành được hội học Cao-đẳng, đến bây giờ tôi lại lo là lo cho hội có cái cơ-nghiệp vững bền. Kia hãy xem như đời triều-đức Dực-Tôn, đã có một đái người như ông Phạm-phú Thứ, ông Nguyễn-trường-Tộ, có cái tư-tưởng sáng đáng về việc cải cách học vấn, hiểu rõ cái lẽ rằng muốn cho nước Nam được thạnh-cường như các nước Âu-châu không gì bằng lo cho quốc-dân có được cái học thức như người Âu-châu. Hiềm vì nỗi trong thời kỳ bất cổ, triều-nội và quốc-dân ta hãi đó còn mơ màng, đã hiểu đâu đến những điều cải cách việc học trong thế-giới và cái tích lại của khoa học chuyên môn. Ấy, cái khổ tâm của người trước là do nơi nhà quốc-dân không thông hiểu thời vụ mà khinh thường cái chính-kiến của mình.

« Còn bây giờ thời sao? Tôi xét như trong vài mươi năm gần đây bên mình thời có ông thầy Bio-hộ đem đăng dẫn lối, mở mang sự học ở ở hiệp lòng dân, sôn trong triều-nội và dân-gian thời đã dần dần tiêm-nhiễm cái học thuyết mới, đã dần dần sơ hiểu ít nhiều việc lớn xảy ra trong thiên-hạ, hiểu rõ sự học cao-đẳng chuyên môn là sự tối cần cho quốc-vận tương-lai; thế mà cũng còn phải tên bận trong mấy mươi năm mới thấy một hội Du-học hão-trẻ ra đời. Hội du-học ngày nay đã thành lập, thời cái khó của ta không phải nơi chỗ quốc-dân không hoan-nghênh, mà chính là ở nơi chỗ duy-trì cho hội được lâu dài và mở mang cho càng ngày càng thêm to tát, thời giờ thấm thoát, mục-đích hội Du-học mới thi-hành ngày nào đó mà ngày nay đã vừa trọn một năm. Một cái thời gian ngắn ngủi như thế đã đã chỉ mà mừng! Nhưng tài trong cây ở tấm lòng nhiệt thành của ông trong ban trị sự nên gắng sức vững vàng cho đạt đến mục đích của hội, vì các ông cũng biết rằng một năm vừa qua đây không những là cái kết quả của một cuộc dĩ vãng ba mươi năm trong tưởng, mà lại là cái thời kỳ tiến phong cho một cuộc tương lai hạnh phúc vô ngần. Vậy thì cái nhiệt tâm của các ông và của hết thảy hội viên chính là cái phương pháp duy-trì hội Du-học ta cho vững, và tiến hành cho đến thiệt hiệu.

« Từ lúc bắt đầu khi tôi mới xướng lập hội nầy, tôi không thể đái đương được việc hội, nên xin nhờ quan hình bộ Tôn-thất Đại-nhân ra gánh vác việc hội giúm. Chẳng may kỳ đại hội-đồng vừa rồi, hội nhóm lần thứ hai khi bỏ phiếu bầu ban trị sự thời công sử tôi đa phiếu. Cái trách nhiệm khuynh trương việc hội là cái trách nhiệm thế bất khả từ, nên tôi phải nhận ra đương chức trách làm hội-trưởng, thiệt cũng là vạn bất đắc dĩ. Trong tờ bổ cáo đầu tiên của tôi, tôi đã đồng tên tôi và trước riêng của tôi mà thôi, chớ tôi không muốn lấy tư cách « quan » mà ra làm chánh-hội-trưởng, vì điều cốt yếu là do các quan cao-một chế trương hội vụ, còn ngoại giả các chức trong ban trị sự hội-đồng thời hội hữu miễn là người nào có đủ tư cách và đồng công cử ai ai sung hành chức gì cũng được cả, không yếu cớ gì phải có thiệt chức quan Cơ một dự vào. Chủ ý tôi là hội hữu, không có phân ra giai cấp đẳng đó nào. Lại cần một điều nữa là tôi mới no cho bọn sinh viên hội ta thời cứ theo hội ta mà thôi, khi còn du học ở bên quý-quốc đừng có nhập vào một hội hay một đảng phái nào khác là sự có điều hiểm nghèo. Tôi mới xin chánh-phủ Bảo-thầy chung giúp đỡ con em nước ta được học hành đến nơi đến chốn, học cao khoa chuyên môn về bộ đại học: thế là thỏa lòng quốc-dân và hội Du-học ta mong-vọng.

VINH
Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

Việc Nam-kỳ

THỦ-DẦU MỘT

Một vụ án mạng giết người bỏ thây trong hụt. — Tên Niên 33 tuổi, làm thợ sơn, cùng ngụ nơi trại sơn chủ mình cùng vợ và hai con. Vợ chồng kết nghĩa đã trên mười năm, bỗng lâu vui đạo xướng ca, tuy nghèo nhưng cảnh gia đình xem ra có vẻ thanh nhàn, ai trông vào mà không thèm hai vợ chồng đó.

Nhưng than ôi! Cuộc bể dâu mấy lần, cái gia đình đương vui thấm lại hóa ra một cái bể sầu to.

Số là cách ít lâu rồi đây vợ tên Niên sanh tâm trao tình trộm nghĩa cùng một gã kia tên Nhường, mà Nhường đây ở lang ai đâu lạ, nguyên là bạn đồng nghiệp của Niên, nhưng hình Niên là anh vị mình nhỏ hơn Niên chút ít. Cả hai cùng làm công một chỗ, ngơi ngơi cùng một nơi, thì tọa cùng nhau, khi chén trà, lúc ly rượu.

Lời dị nghị của thiên hạ đã lọt vào tai tên Niên lâu rồi. Nhưng Niên là người biết xử, tuy hay vậy chẳng để lòng, đợi dịp xét đúng trong, rồi khi ấy sẽ trị trừng gian phu dâm phụ. Lẽ tình đen bạc, lòng dối dạ thay, với ai đâu thì con dám phụ ân ái ấp yêu, sao với chồng nhà thì trắng tình phải tình lợt nghĩa. Bởi thế cho nên thừa lúc chồng kia tên Niên đi xóm vắng có hơi quá chén, gian phu dâm phụ mới vô cùng nhau mưu kế thi hành: Nhường thì dụ dỗ tên Niên đến rằng mới vô nhà cha mẹ mình ở Trương-bình mà uống rượu.

Hoi xuống xuống, Niên nghe qua cũng liền, mới cùng nhau lên xe thẳng chỉ Trương-bình. Vào nhà rồi Nhường niềm nỗ Niên một cảnh thâm tình. Cạn ly nầy rồi tới ly kia, uống nồng mới mời đến khi Niên say bất tỉnh.

Con đó Nhường mới kêu xe chở Niên về, lúc đến chỗ vắng người, lại dối rằng tới nhà nên trả tiền xe cho trở lại.

Canh khuya, cảnh vắng Nhường mới ra tay, phần Niên đã say mềm có biết chi mà kêu la cầu cứu. Than ôi! Một mình chịu đánh, rồi chém đâm, trong giây phút thì hồn Niên đã xa chơi âm cảnh!! Niên đã thác, Nhường mới kéo thây bỏ trong một cái hầm cây cầm nắm, sau thành hình tiếp Thudaumot. Thường đâu việc nhọc, Nhường vô nhà gái bỏ tự nhiên, ung ra đi làm việc như thường sang không động sốt sắn như mọi hôm, có lẽ sáng lương tâm cắn rứt và hồn oan nợ vẫn vương.

Còn vợ Niên đã hiểu thấu trước rồi, song cũng giả bộ buồn lo đi kiếm chồng, hiu có ức miệng thế gian rồi sẽ... Chồng mình đã biệt tích chẳng đó nữ tự tung, quyền cả một mình, tự do mặc sức...

Nhưng trời kia có mắt, lưới công lý tuy thưa song khó lọt, nào để cho cái kiếp lang sa phi nguyền, khiến nên bại lộ ơn gian, hai ngày sau có người gặp thấy tên Niên đã sình hôi trong hụt. Lập tức cho thi hài đến dưỡng đường Thudaumot khám xét, thì thấy tên Niên bị nhiều vết dao rất thảm thương!!

Xét ra bắt đặng phạm nhơn, là tên Nhường với đứa ám mưu là vợ của người bất hạnh ấy. Hiện nay gian phu dâm phụ, cả hai đều mắc nơi vòng lao ngục, đợi ngày kết án coi sẽ thế nào...!

Ở' ĐÂU?

Hiệu chè Kim-thái ở đâu?
Luống công tìm mãi bấy lâu đã nhiều.
Hỏi thăm mới biết hàng Ngang,
Số 3 hiệu ấy đứng đầu phố-trương
Trong ngoài sáng rực hương tầu,
Bán hàng toàn những là chè tầu ngon.
Lại thêm có pháo kêu rôn
Pháo thì Kim-thái kêu vang Hà thành
Chè ngon man-mát rọng thanh
Ngọc-dường
Apprentie Kim-thái

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:
Thượng hảo hạng ..... 75$00
Hạng đi đường xa B. 60.00
Hạng đi đường xa A. 65.00
XE-ĐẠP ALCYON
Thượng hảo hạng 72.00
Hạng đi chơi 65.00
Hạng đi đường xa 54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 50.00
5095

Depuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc nầy rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất ưa dùng. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Urocédrol Galle
Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, có trị bệnh rất chóng.
BÁN TẠI:
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Breusmiche.

NÊU thấy ai mắc bệnh suyễn, bệnh hen thì nên bảo người ấy dùng thuốc bằng bột, bằng điếu vấn (REMÈDE CARTERINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES).
Thuốc nầy hiệu các lương-y ai cũng tấp tắm hiệu-nghiệm. Mất năm chưa được hàng nghìn người khỏi bệnh.
Gặp bệnh trong một cái đêm, hoặc trên một mình khi mất đi, thì thế nào khỏi thuốc, thì lấy là thường. Hãy thuốc quốn Abyssinie Exibard (CIGARETTES CARTESINIE EXIBARD) công hiệu-nghiệm lắm.
Trên cái bằng quốn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau nầy mới là thực hiệu!

Có bán tại: H. PERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.
Gởi bán tại: BLANC, Hanoi — MONTÈS, Hanoi

KỲ TÊN KHÔNG RÕ
Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm để tìm kiếm. Xin các ngài thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc biệt quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Thuốc thoa Cadum

để trị

các bịnh ngoài da

Thuốc thoa Cadum dùng để thoa xức cho hết nghứa và khi da phỏng sưng ứng đỏ rần lên. Nhờ thuốc ấy, mà cả vạng con người đang yên giấc, ngủ ngon, khỏi đau nhứt bị các chứng bịnh ngoài da, nào là sẩi-sượng, nổi mụt, nổi nhọt, nổi phong, trầy-trụa, có lát, tróc da tróc vẩy, vân, vân.

Các ông các bà nhớ đặng ngày nào thì mua ngày nấy cho có một hộp thuốc đó, hoỉ tiệm bán thuốc quen của các ông các bà.

KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

Ăn cơm xong rồi,

Uống một cốc nhỏ

RƯỢU

Rhum du Pilar

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠNG của ông Lương-y DEHAUT mà XÔ CỬ ĂN và ao đường trong phòng. Thuốc hương nầy dễ nồng lắm và ăn mau lắm lại rất rẻ tiền.

Bán tại Nhà ông Lương-y DEHAUT, 127, Faubourg St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc các nơi.

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IXe)

Bệnh hen

Bởi thuốc quý và quyền uy mà chúng nó đã mang danh ESPIC mà mọi hiệu đều tự đó đã cho bằng tiền. Ở đó bởi gần 50 năm nó đã ở Paris. Nó nhiều hiệu lắm và hiệu ở nước ngoài.

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng thứ thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, vên có đủ các tính chữa bịnh rất thần-hiệu và đáng xếp hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bịnh như là:

HO
HO GIÓ
GHIP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng-bịnh về khí-quản.

Điều-độ uống: Cứ trong hết mười bốn giờ, đáng từ nửa đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.

Thuốc SIROP NOFAL đã cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE

Ông LAFON và LACAZE

Bào-chế đệ nhất hạng, kỹ nghiệp 59, phố Paul Bert, Hanoi

Giấy nói số 88

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố PAUL-BERT — HANOI

Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Ở TRÊN GÁC — TỪ 21 ĐẾN 26 MAI

Trong tuần lễ bán

Từng đoạn một

Các hàng tơ-lụa mới đẹp hảo-hạng

Ở GIAN BÀY ĐỒ TÂN TẠO CÓ BÁN ĐẠI CHIẾU HÀNG CHO QUÝ-KHÁCH ĐÀN-ÔNG

Áo lót thịt trắng, không cổ cồn	35 fr. 00
Bít-tất cô tông trắng	5 fr. 00
Mũ nút chai, kiểu thực đẹp	35 fr. 00
Giầy đánh quần, đế cao su	20 fr. 00

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM

Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ

33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh xao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên đán mà thôi.

Giá mỗi chai: 2$10

Bán tại hiệu CHASSAGNE

59, Phố Tràng-Tiền

HANOI

Bệnh Giang-mai

NÊN CHỮA BẰNG

COMPRIMÉS DE GIBERT

thuốc viên

La thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi, dễ bán công việc, lại đi không cần vất vả uống lắm.

Hơn cả thuốc tiêm 30 ngày

MƯƠI HAI NĂM DANH TIẾNG

Có nhiều nhà lường gạt ta tung nhà chế-tạo là J. GIBERT, bào-chế đại hạng

Ở Hanoi (Bắc-kỳ) bán tại các hiệu thuốc.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ ping.

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

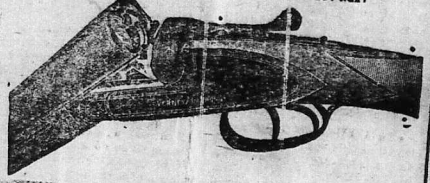

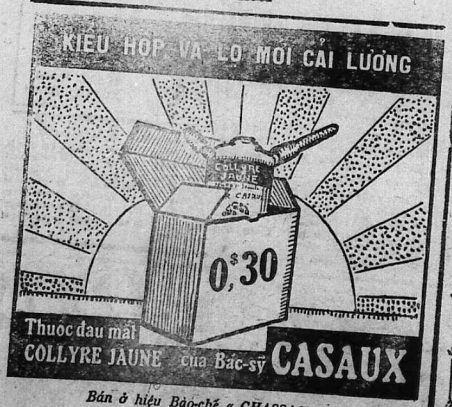

Bán ở hiệu Bào-chế « CHASSAGNE »

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31. Hanoi-Tonkin

GIẤY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ MUA:

ENG KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm yếu dần bé ở cữ* . . . . . Mỗi lítre: 2$40

Trước khi ăn cơm nếm một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* Mỗi chai: 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* Mỗi chai: 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . Mỗi chai: 1 50

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho máu chạy đều.* . . . . . Mỗi chai: 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs 72.000.000

TỔNG LỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 . . 85.500.000

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ:

Chánh trị-sự: M. STANISLAS [illegible]ON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam.

Phó trị-sự: M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;

Tổng quản-lý chủ-nhiệm: M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-hộ.

Chánh quán tại: 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHỈ ĐIỂM CÁC NƠI:

BẮN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnan'on	Vinh	
	Quinhon	

Phông sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc thái — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Diên-Lưu-Tín-Diên: INDO-CHINE

GIẤY NÓI: Hanoi 55 497. Haiphong 26. Namdinh 30. Vinh 45.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

SỐ THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3354

MỖI SỐ : 0 $ 04

NGÀY THỨ SÁU 25 MAI 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao-Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở.	10.00	5.00	2.50	

Bản mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 15 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la Rédaction doivent être adressées au directeur
63, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-TOÀN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 9713

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 la ligne
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 la c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Cái cảm-tưởng về kỳ thi sơ-học yếu-lược

II

Sau xin giải rõ cái cớ tại làm sao mà hỏi hận băn khoăn? Người ta có con em cho đi học là cốt mong cho con em học man thông chóng tiến, hôm nay biết một, ngày mai biết hai để được trở nên người có ích cho nhà, có ích cho xã-hội. Một quốc-gia lập ra trường học này trường học khác, hằng ngày thu nhận những học-trò trong nước vào học, cũng là cốt mong cho học trò trong nước học hành tấn tới để cho có đủ người mà chia làm mọi nghề nghiệp trong nước, việc gì cũng xứng, nghề gì cũng tinh, gom lại thành cái nền giàu thịnh cho cả nước cả dân; không có lẽ nhưng dân « năn gẫu » thất giáo hư hoang, nhiễu hại đến nhân quần, xâm-thực của dồng loại. Mà muốn cho cái hiệu quả sự học được lương-hảo như thế, thì dù học gì cũng vậy, từ xưa đến nay, từ phương đông đến phương tây, hễ đã học là phải có sách có thầy, có phép dạy kỹ càng, có cách dạy khôn khéo, thì học mới có sở đắc, mà người học mới có thành thân. Nhất là ông thầy dạy học thì lại rất là quan-hệ cho cái tương lai của đứa học trò, hoặc nên hay không, hoặc tiến hay thoái; cũng là một thứ sách giáo-khoa ấy, cũng là chương-trình công khóa ấy, mà có trường thì học trò học tiến mà nên, có trường thì học-trò học thoái mà hại, là tại sao? Tại ông thầy cả; lại nhất là ông thầy sơ-đẳng, chức trách là phải trông nom uốn nắn cho lũ trẻ thơ; các bậc học trên về trung-đẳng cao-đẳng, thì nhờ về sách dạy, về phép dạy, còn có thể tự minh tu tiến mà không quan-hệ lắm đến ông thầy giỏi hay giở, siêng hay lười; chỉ về sự sơ-đẳng giáo-dục này, lán-nhán một lũ trẻ con, óc còn non, lòng còn đăng, chí học chưa định, việc học chưa tường, thật là một lí một tí gì cũng cần đến ông thầy bảo ban săn-sóc hết. Ấy học phải có thầy, mà cái học sơ-đẳng giáo-dục lại phải có thầy tốt lắm mới được như thế.

Nay xét đến việc học sơ-đẳng giáo-dục ở nước ta bây giờ, tiếng nói là học các môn thường-thức đều dạy bằng quốc-văn, tiếng nói là dạy học-trò sơ-đẳng cho thật thông hiểu quốc-văn, mà cái cách dạy thật chưa lấy gì làm hoàn-bị cho lắm; lại đến thầy dạy thì thật không có trúng cách một chút nào; thử hỏi các ông thầy giáo dạy quốc-văn ở trường sơ-đẳng bây giờ là những ông thầy giáo nào? Ông thì xuất thân ở trường cao-đẳng tiểu-học, ông thì tốt-nghiệp ở trường sơ-học, mà trường sơ-học với trường cao-đẳng tiểu-học trước kia, chương-trình dạy quốc-văn còn sơ sài cẩu-thả quá, thầy không hề dạy đến, học-trò không hề học đến, bạch lên lớp, thì tốt nghiệp cũng không hề bạch đến, thi đến, mà có bạch đến, thì đến chăng nữa, chẳng qua cũng chỉ vì chiếu lệ mà thôi; các ông xuất thân tốt-nghiệp ở những trường không có học quốc-văn, thì trường dù các ông thông-minh tài giỏi thế nào cũng không có thể không học mà hay ngay được, bây giờ ra nhận cái chức-trách làm ông thầy giáo các trường sơ-đẳng, mà các trường sơ-đẳng bây giờ phải dạy bằng quốc-văn; vốn quốc-văn các ông không hay thì các ông dạy học-trò hay thế nào được; cho nên nói là dạy quốc-văn mà trừ ra chỉ dạy cho thuộc được vần bằng vần trắc quốc-ngữ, viết được thành chữ, đọc được thành câu là thôi không có gì dạy được nữa; nói là học các môn thường thức bằng quốc-văn, mà học-trò đã không nhờ đân thông hiểu được quốc-văn, thầy giáo lại không sao giảng diễn rõ-ràng khúc-triết được các bài học quốc-văn, thì còn có cách gì đem các món thường-thức mà tưới rót vào trong tâm não học trò được. Thành ra cái học quốc-văn ở các trường sơ đẳng bây giờ chẳng qua là cái học biết vần biết địch, các món thường-thức mà học-trò thụ giáo được ở các trường sơ-đẳng, lủ mủ hàm-hồn cả, chẳng có cái gì dung-hội được vào trí não mà hiểu biết đến nơi; rút cục bốn năm năm trời cái thì giờ quí báu của một đứa trẻ con cấp sách đi trường, hao tổn bao nhiêu cơm ăn giấy bút của gia-đình, bao nhiêu tiền trường tiền thầy chi phí của công-khố, mà sở-đắc chỉ được mấy cái vần chắp đi chắp lại, mấy hàng chữ viết đứng viết nghiêng, trí khôn vẫn chưa được mở mang, tính nết vẫn chưa được tu-dưỡng; thành thử cha mẹ nuôi con đi học, chính-phủ lập trường cho đân học, mà kết quả sự học được có thể, thì chẳng thà cứ chữ nhất là một không biết, ngu si chất phác lại còn hơn. Ấy vì cớ thế mà đổi với cái nền quốc-văn sơ-học giáo-dục ngày nay, ai cũng lại lấy làm băn-khoăn hối-hận vậy.

(*Còn nữa*)

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 22 Mai 1928

Nước Pháp

Các chánh đảng sau cuộc bầu cử

Tại thứ dân nghị-viện, sáu đảng nghị-viên có họp hội-đồng để lập các chánh đoàn.

M. Etienne Fougères, nghị-viên mới ở quận Loire, chủ tọa một cuộc hội-nghị, có bàn nên lập một chánh đoàn tự trị. Các ông nghị-viên bàn bạc mọi lẽ, rồi quyết nghị sẽ để nguyên các chánh đoàn hiện đã có. Song các ông sẽ tỏ ý đồng-làm để cải lương của phương pháp, và tổ chức cách làm việc ở nghị-viện cho được ích-lợi.

Cái án những người vận động tự trị ở Alsace

Quan chưởng-lý đã luận tội xong; ngài có nói việc vận-động biệt lập trước là ấy nên việc nội-chiến, rồi đến sát nhập nước Đức, sau cùng là gọi nên một cuộc đại chiến tranh nữa. Cử tọa rất cảm động, và vỗ tay nhiều lắm, quan chánh tòa phải cho nghỉ một lúc.

Ông luật sư thứ nhất, là Jaejer số sửa chữa mình rằng sự khó khăn ở Alsace là do trong năm mươi năm giới mà đổi chính-thể đến ba lần. Ông lại cố sức bênh vực cho M. Rifkin, và giáo sĩ Haïgy.

Nước Đức

Tôn nội-các

Có tin rằng lời đân tôn nội các sắp từ chức, là lời đân sai. Tân nội-các sẽ lưu chức đến ngày nghị-viện họp trong tháng juin này. Trong cuộc bầu cử mới rồi, đảng xã-hội thêm được 21 vị, đảng quốc dân mất 38 vị; đảng trung ương mất 7 vị, đảng thứ-dân mất 7 vị, đảng công-gia hơn được 9 vị, đảng dân chủ mất 3 vị, và đảng kinh-tế thêm được 12 vị.

Nhiều người đoán rằng M. Otto Braun, xã hội dân chủ, hiện là thủ tướng ở Phổ-lỗ sẽ được thống-chế Hindenburg tin cậy, và là bạn cần M. Stresemann sẽ lên chủ-trương tân nội-các nước Đức.

Hoa-kỳ

Về bản dự án hiệp ước bài trừ chiến-sự

Viên phóng-sự ở Hoa-kỳ của báo *Times* có nói nếu nước Anh giữ cái quyền bảo hộ sự tự do của sông đào Suez, thì Nhật-bản cũng có thể đòi cái quyền như thế đối với đất Mãn-châu, kẻ-sự như thế Hoa-kỳ cộng nhận cho Nhật-bản được quyền bảo hộ Mãn-châu vậy, mà đó thực là một việc rất khó nghĩ.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 18 Mai 1928

Trương-tác-Lâm định lập Đại-liêu đế-quốc

Có tin người ngoại quốc đồn rằng Trương-tác-Lâm đã định sau khi ra cửa quan rồi, sẽ ở Phụng-thiên dựng ra Đại liêu đế quốc, lấy tỉnh thành Phụng-thiên làm kinh đô. Người ta nói rằng đó là do người Nhật tâng đẩy vậy.

Có tin đích thực rằng Trương-tác-Lâm đã định rằng nếu đến lúc ngày sắp thì sẽ bỏ về Phụng-thiên, để Ngô-pâu-Trấn ở lại giữ Bắc-kinh. Con giai Trương là Trương-học-Lương là thủ lĩnh phái mới trong đảng Phụng-thiên, hôm vừa rồi ở một trận về Bắc-kinh, bàn với Trương xin giảng hòa với Nam-quân. Nhưng Trương chẳng là Nam-quân không chịu hòa nào, nên đã lạm tụ cho đem gia quyến và các đồ vật quý trọng chở về Phụng-thiên. Đối với các đồ trên bảo ở trong cung nhà Mãn-thanh, cũng rất là chú ý, đã sức cho sở quan quản lý, liệu lý tra điểm, đề khi nào phải hồ Bắc-kinh thì sẽ mang cả đi theo.

Trương đã hạ lệnh cách chức Trương-tôn-Xương, cử Tôn-truyền-Phương giữ việc chống nhau với Nam-quân ở đường Tân-Pắc phía Bắc sông Hoàng-hà.

Cái tình trạng thê thảm ở Tế-nam

Hiện ở trong thành ngoài thành Tế-nam có đến bảy tám vạn lưu dân không có cơm ăn áo mặc, tình trạng nơm rất thê thảm. Các binh sĩ đóng ở trong thành đều bỏ trốn hết cả. Các nơi phân thịnh xung yếu đều có quân Nhật đóng giữ cả. Các sở quan công sở bị phá hủy rất nhiều, các nhà nhân dân và các cửa hàng bị phá đi thôi. Các đoàn thể Trung-hoa đã đứng mộ quyên để giúp cho nạn dân. Hiện các Hoa-kiều ở Tân-gia-ba cũng đang quyên lấy một số tiền 20 vạn đồng để giúp vào việc ấy.

Cuộc tuyên truyền phản Nhật của hội học sinh liên hiệp ở Thượng-hải

Hội học sinh liên hợp ở Thượng-hải đã mở cuộc tuyên truyền phản Nhật lần thứ hai, rồi sẽ ra từng đội đi khắp các nơi để diễn giảng về việc phản Nhật. Cùng thời lại đi mộ quyên quân lương để giúp cho chính phủ làm quân phí quyết chiến với Nhật, để bảo thủ cho những đồng bào bị hại ở Tế-nam.

Các nhà buôn Nhật chủ trương cuộc hòa bình

Các nhà buôn có tiếng và các nhà tài chính Nhật, tỏ ý rằng đối với việc đem binh đến Sơn-đông, nên sử theo đúng như lời tuyên ngôn của thủ tướng Điền-trung, chỉ là để bảo hộ kiều dân và bảo hộ đường sắt Gisô-Tế thôi xin tân thỉnh. Họ đều mong chính phủ nên dùng cái tuồn đoạn ngoại giao hòa-bình mà đối phó với dân Trung-hoa, chứ sử đem gươm súng mà uy hiếp thì sẽ lại chẳng được bao, mà thiệt hại rất to vậy.

(*Dịch báo Tân*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài rả lòng làm ơn báo giúp cho tôi một việc như sau này:

1° Ông A. hiện đang làm thư-ký một công sở xa tỉnh mình, được đổi hàm hàn-lâm.

2° Ông B. không có chức phận gì, nhưng có quyền quốc-trái được thưởng thụ bổ-hề.

3° Ông C. làm phó-lý đúng hạn nhưng định được từ định.

Vậy ba ông A. B. C. có được dự vào hàn kỳ mục ở làng không?

Nếu được mà lý-trưởng không khai với quan trên cho mình được công nhận là kỳ-mục ở làng ấy, thì có thể làm đơn khiếu được không? Mà đơn phải gửi đến quan nào, hay quan phủ huyện? Gửi nhà giây-tờ có được không?

LỜI ĐÁP. — Hai người trên, nếu đã 30 tuổi thì đều được dự Hội-đồng kỳ-mục ấy. Nghị-định ngày 25 février 1927 đặt ra hội-đồng kỳ không phân biệt gì thường hàm hay đổi hàm, bổ-hề thực hàm hay kả hề quốc-trái, cứ có phẩm hàm biết chữ vẫn hay vô là hợp lệ rồi.

Còn người thứ ba là phó-lý thì không được dự, vì nghị-định chỉ nói đến lý-trưởng ấy đã làm được ba năm và đã được từ định mà không thấy nói đến phó-lý.

Hai người trên, nếu lý-trưởng không khai cho thì có thể làm giấy kêu lại tòa sứ được, gửi tiện nơi hay gửi nhà giây-thép cũng được.

Ph. h L.

HÀI ĐÀM

Câu hãm tri-kỷ

Đào T... vẫn có tiếng danh-sa ở Hà-thành. Một nhà danh giá tính nọ có tiệc gọi hoa T...

Chủ nhân mời nhiều người dự tiệc, nên tiệc phải ăn làm nhiều buổi, bọn đầu bếp lười biếng, bao nhiêu đồ ăn làm cả một lần rồi cứ buổi đưa dần ra.

Những ngài dự tiệc buổi thứ nhất, thì nói rằng: đồ ăn làm ăn được.

Những ngài dự tiệc buổi thứ nhì, thì nói rằng: đồ-ăn thì nguội.

Những ngài dự tiệc buổi thứ ba, thì nói rằng đồ-ăn hơi có mùi.

Những ngài dự tiệc buổi thứ tư, thì nói rằng: đồ ăn *sượn-phát-đờ-sát*.

Trong tiệc *sượn-phát-đờ-sát*, nhiều ngài có ý không bằng lòng: Một ngài — đúng là Hà-thành đăng « *Di thực-bi-thán* » (以食爲天) — muốn mượn lời có đầu cổ cái khiến chủ nhân ít chơi:

— Nghe nói cô T... hãm hay lắm, có phải không?

— Thưa quan dậy thế nhỏ nên thế.

— Cô hãm cho tôi một câu về sự ăn tiệc hôm nay.....

T... hiểu ý bèn hãm:

Vẻ chi ăn uống sự thường.
Anh em họp mặt chén vàng vui chung.
Cho thiếp theo cùng,
Chăng mới cho thiếp theo cùng,
Rồi khi tương ngộ tương phùng (1) có
... Xin cạn chén mới.

(*đét.*

Các ngài khen câu hãm khéo đặt, và *cạn chén mới* mãi đến lúc nghe trong bụng nồi ầm-nhạo hết giở mới vội ra vẻ; nhiều ngài, khi vẽ, vừa ngồi xe vừa ca từ đại cảnh.

Sơn-Phong

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

CXXV

Sáng hôm sau, xa-giá ở kinh-sư khởi hành, và sai các tướng đem quân ra đóng các chân. Chuẩn đầu với đến trước đầu chịu mạnh, rồi nghiêm sắc một mà bảo: « Trẫm họ đầu là binh, kho đụn đầu là của, ta không khiến các người đánh hãm, nhưng mà mất một thành một lũy, ta sẽ chiếu theo quân pháp trị tội ». Vương-khâm-Nhược là người nhiều mưu trí, Chuẩn sự khẩu Khâm-Nhược lại thừa cơ bàn ra nói vào, làm ngăn trở việc lớn chăng, bèn hỏ Khâm-Nhược ra coi quân Thiên-hùng. Vừa quân Liêu kéo đến vây thành, Khâm-Nhược không có mưu sách gì, chỉ đóng chặt cửa thành, rồi tung khinh nhiệm phật mà thôi. Tới ngày chạp, xa giá từ kinh-sư khởi hành, khi đi ở đường, giới mưa rét; người hầu cận đang áo điều cừu, vua không chịu mặc mà nói: « Tướng-sĩ đều bị rét cả, trẫm nỡ nào đùng áo này để cầu lấy một mình. » Vừa quân Liêu kéo đến, muốn đánh đại quân tiền-phong của Tống, hai bên giao trận, chưa kịp đánh nhau. Quan thống-binh Liêu là Tiên-thát-Lâm đem ba mươi quân kị đi xem hình thế, quan Võ-ny tướng-quân Tống là Bài-Hoàn bắn một mũi tên giết chết Thát Lâm. Chúa Liêu được tin sự quá, muốn kéo quân lui, vừa đại quân của Tống kéo đến. Sáng hôm sau, xa-giá đến Thiên-uyên, trông thấy quân Liêu thanh thế rất mạnh, quân thần đều có ý sợ, xin vua đóng quân ở đó. Khâu-Chuẩn nói: « Nếu bộ-hạ không ngự qua sông, thì lòng người sinh sự, khi giặc chăng hàng, thì khó lòng mà quyết thắng được ». Vua còn dùng dằng chưa nghe, Chuẩn lui ra, gặp quan điện-tiền chi-hoy-sứ là Cao-Quỳnh ở trước đình, Chuẩn bảo Quỳnh rằng: « Tướng-quân đội ơn nước rất nặng, ngày nay có tìm cách báo đền không? » Quỳnh thưa: « Tôi là quan võ, chỉ vui lòng liều chết để đền ơn nước mà thôi! » Chuẩn lại giữ vào, Quỳnh theo Chuẩn vào đứng ở trước sân, Chuẩn nói to tiếng rằng: Bệ-hạ không cho lời tôi làm phải, xin thử hỏi bọn Cao-Quỳnh » Quỳnh liền ngửa mặt lên tâu rằng: « Khâu-Chuẩn nói phải lắm, nếu Bệ-hạ không ngự qua sông, thì trăm họ như mất cha mẹ, cốn mong gì đánh vỡ quân Liêu mà định việc lớn! » Quan Khu-mật viện sứ là Phàng-Chưng đứng bên vua, quát to tiếng rằng: « Người là quan võ, biết gì mà cũng dám nói sàn! » Quỳnh nổi gân mà nói: « Ông vì vua chương làm đầu chúa khu yếu, hãy giữ thế gỗ dữ mạnh như thế, sao ông không làm một bài thơ để làm cho giặc lui? » Quỳnh nói rồi, liền vẫy quân tả vệ dâng kiếm: Vua bèn ngự qua sông, đóng ở phía bắc lân thành Thiên-uyên, xa gần trông thấy lọng vàng tán tía, quân sĩ đều mừng nhẩy hô vạn tuế, tiếng vang đến vài mươi dặm, quân Liêu cả sợ. Buổi ấy vua quyền dùng binh cho Khâu-Chuẩn, Chuẩn cương quyết đóng đoàn, hậu lãnh nghiêm minh, tướng sĩ đều mến sự. Tướng Liêu kéo ba người quân-kị đến dưới thành, Cao-Quỳnh đón đánh, vừa bắt sống viên giết chết được giả nữa, quân Liêu trốn chạy. Vua vào nghỉ ở Hàm-cung, để Chuẩn đóng ở sân hầu. Vua thăm sai người đo xem Chuẩn làm gì, thấy Chuẩn đương uống rượu đánh cờ với quan tri-shi-sảo là Dương-Ứ-a, vui chơi cười nói. Vua nghe biết chuyện Ký, mừng mà nói: « Khâu-Chuẩn như thế, thì trăm còn lo gì ». Ba ngày sau, Tào-lợi-Dụng ở quân Liêu về, nói rằng người Liêu muốn được đất Quan-nam. Vua cười mà nói: « Người Liêu nói chuyện đòi đất, thật không có nghĩa lý gì, nếu nó yêu sức như thế, thì trăm quyết chỉ đùng binh; nếu nó muốn lấy tiền của, thì đó Hàn xin là, thường đáng cho bao và vàng lụa cho ấy Hung-nô; người xem đề từng làm, là cũng nên theo ». Khâu-Chuẩn không muốn đùng của cải đất cho rợ Liêu, và muốn hết rợ Liêu phải xưng thần và đáng giả đất chân U và châu Kế, bèn hãy mưu cho vua rằng: « Làm như thế thì mới giữ được hòa bình được một trăm năm, nếu không thì chỉ vài mươi năm, quân rợ lại sinh sự lôi thôi ». Chuẩn thì muốn đánh tiệt quân Liêu, không cho còn một mảnh giáp đem về. Vua thì có ý chán việc binh, bèn bảo Chuẩn rằng: « Vài mươi năm nữa, ấy lại số người ngăn chống, trăm không rõ để cho trăm họ lâm than, thà hãy cho nó bèn cũng được ». Chuẩn cũng chưa theo. Cách hai ngày, chân Liêu sai Han-Thợ cầm quốc thư đến xin hội minh, Chuẩn không cho. Có người đem với vua rằng: « Khâu-Chuẩn muốn đùng binh, để làm cho to quyền mình và được trọng dụng ». Chuẩn biết ý vua không vui, cực chẳng đã phải cho người Liêu hòa. Lại sai Tào-lợi-Dụng sang quân Liêu để bàn định cái số cống đem hàng năm, vua bảo Lợi-Dụng rằng: « Nếu rợ Liêu có yêu cầu lắm, đến mỗi năm trăm vạn cũng được ». Khi ấy Khâu-Chuẩn không có ở đó, sau Chuẩn mới nghe biết lời Ký, bèn đòi Lợi-Dụng đến dinh mình mà bảo rằng: « Đã đánh là có chiếu nhà sân thiên-tử, nhưng nếu người lạm cho quá hạ mượt vạn

(1) Ta thường có câu ca khôi-hài *Tế-đại cảnh* rằng: « *Khi tương phùng, khi tương ngộ, khi ăn chiếc đũa, khi ý ra quần* » Ông bà nào thuộc về phái «đạo-đức cổ» thì có khi chưa nghe câu này bao giờ, vậy đem chú thích ra đây, cũng không phải là một sự vô ích.

Tri-tân